QUỐC VĂN

BỔ TÚC VĂN HÓA

huongmaitruongxua.vn

LỚP

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIẢI PHÓNG
1974

QUỐC VĂN

BỔ TÚC VĂN HÓA

LỚP 9

thuongmaitruongxua.vn

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIẢI PHÓNG
1974

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

1. Sách quốc văn lớp 9 có những loại bài sau : *giảng văn, giới thiệu tác phẩm, đọc thêm, đọc tác phẩm, ôn tập* (từ ngữ, văn học). Nhìn chung, các bài giảng văn, đọc thêm được sắp xếp theo các thời kỳ, các giai đoạn phát triển của lịch sử văn học Việt nam. Trước mỗi thời kỳ, giai đoạn hoặc dòng văn học, có một phần *giới thiệu* ngắn.

Bài *giảng văn,* bài *giới thiệu tác phẩm* (Truyện Kiều) và bài *ôn tập* học trong *1 tiết*. Bài *đọc tác phẩm* học trong *2 tiết*. Phần *giới thiệu văn học,* bài *đọc thêm,* học viên *đọc ở nhà.*

thuongmaitruongxua.vn

2. Nhằm mở rộng việc cung cấp kiến thức và tạo thuận lợi cho việc học tập của học viên, nhất là đối với những người tự học, sách được soạn một cách chi tiết, hoàn chỉnh. Sử dụng sách để giảng dạy, giáo viên cần hướng dẫn học viên *tự đọc trước* để khi lên lớp chỉ tập trung giảng những *điều cơ bản nhất.*

Sau đây là một số điểm cần chú ý trong khi giảng dạy phần *từ ngữ* và bài *đọc tác phẩm:*

— Phần *từ ngữ* : chủ yếu là giảng kết hợp khi phân tích bài văn, nêu rõ giá trị của từ ngữ trong văn cảnh, không đi sâu vào khái niệm. Bài tập từ ngữ nên cho học viên làm sau khi giảng xong bài văn.

— Bài *đọc tác phẩm :* gồm các bước sau :

+ *Giới thiệu tác phẩm :* giáo viên giới thiệu sơ lược, ngắn gọn.

+ *Đọc tác phẩm* (đọc đoạn trích) : học viên đọc ở nhà trước ; trên lớp chỉ đọc đoạn chính hoặc đặc sắc.

+ *Trao đổi, thu hoạch, tổng kết :* dựa theo các câu hỏi cuối bài, học viên phát biểu ý kiến, giáo viên tổng kết.

thuongmaitruongxua.vn

Biên soạn : HOÀNG LONG - HOÀNG LÂN
PHAN TRẦN BẢNG - MINH CHÂU

Chịu trách nhiệm nội dung :

PHÒNG GIÁO DỤC NGHỆ THUẬT
TRUNG TÂM NỘI DUNG PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC PHỔ THÔNG
VIỆN KHOA HỌC GIÁO DỤC

BÀI 1

- **Ôn một số bài hát đã học ở lớp 6**
- **Giới thiệu bài hát "Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng"**

Xuất xứ một bài ca

THÁNG 4 năm 1975, khi những binh đoàn chủ lực của bộ đội ta rầm rập tiến về Sài Gòn, ngày vui toàn thắng sắp đến gần, các nhạc sĩ cũng bị cuốn hút bởi nhịp điệu thần tốc, say sưa của đất nước. Hàng loạt các bài hát hào hùng mừng chiến thắng ra đời. Nhạc sĩ Phạm Tuyên lúc đó đang viết dở một bản hợp xướng nhiều chương, ông thấy không thể viết tiếp được nữa mà phải chọn viết một cái gì đó ngắn gọn, súc tích, thật đại chúng nói đúng được không khí hân hoan của dân tộc.

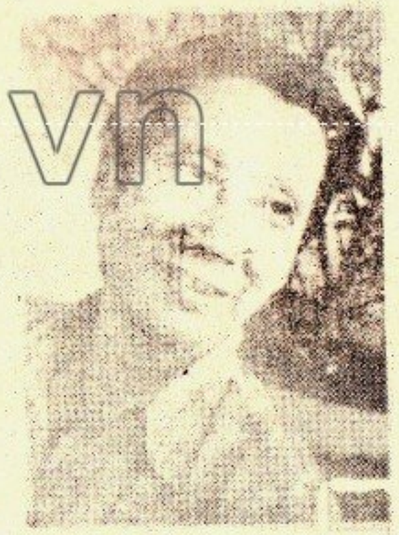

Một buổi chiều Phạm Tuyên đi qua ngôi nhà sàn năm xưa Bác ở. Ngày vui đại thắng đã đến gần mà Bác lại đi xa. Nhạc sĩ cảm thấy trong cuộc đời chưa bao giờ có những phút giây phấn chấn, sung sướng và nghẹn ngào như lúc ấy: 50 triệu người Việt Nam trong những ngày vinh quang này đều hướng về Bác. Bác không còn nữa nhưng

VĂN HỌC CỔ

(VĂN HỌC THỜI KỲ QUỐC GIA PHONG KIẾN ĐỘC LẬP TỪ THẾ KỶ X ĐẾN GIỮA THẾ KỶ XIX)

Chiến thắng Bạch đằng lịch sử (cuối năm 938) đã chấm dứt hơn một nghìn năm nước ta bị phong kiến phương Bắc đô hộ. Dân tộc Việt nam đã giành lại quyền làm chủ đất nước. Một thời kỳ độc lập lâu dài của quốc gia phong kiến Việt nam bắt đầu. Bên cạnh sự phát triển của bộ phận văn học dân gian vốn có từ trước, là sự hình thành và phát triển của bộ phận văn học viết. Bộ phận văn học viết — một bộ phận của nền văn học dân tộc — đã được xây dựng và phát triển ngày càng mạnh mẽ, đạt nhiều thành tựu to lớn và rực rỡ.

Thời kỳ từ thế kỷ X đến thế kỷ XV — qua các triều đại Ngô, Đinh, Tiền Lê, Lý, Trần và đầu Hậu Lê — là thời kỳ xây dựng và bảo vệ quốc gia phong kiến độc lập. Trong năm thế kỷ này, dân tộc ta đã tiến hành những cuộc kháng chiến vĩ đại, viết nên những trang sử chói lọi chống ngoại xâm : hai lần chống quân xâm lược nhà Tống, ba lần chống quân xâm lược Mông — Nguyên và cuộc kháng chiến mười năm chống quân Minh. Chế độ phong kiến Việt nam từng bước được xây dựng, củng cố và phát triển, đạt đến mức cực thịnh vào cuối thế kỷ XV. Trong suốt thời kỳ dài như vậy vẫn có nhiều cuộc khởi nghĩa của nô tỳ hay nông nô chống giai cấp phong kiến thống trị xảy ra, nhưng chống ngoại xâm vẫn là mặt đấu tranh chủ yếu. Tình hình này đã ảnh hưởng khá nhiều đến bộ phận văn học viết thời bấy giờ.

Từ thế kỷ X đến thế kỷ XV là thời kỳ hình thành và phát triển của văn học viết. Văn học chữ Hán là phần chủ yếu của văn học viết thời kỳ này. Chữ nôm — thứ chữ Việt dưới thời phong kiến — cũng đã được dùng để sáng tác văn học. Nói chung, văn học viết dưới chế độ phong kiến, và nói riêng, văn học từ trước đến thế kỷ XV, đều phản ánh hoặc ít, hoặc nhiều tư tưởng Phật giáo hay Nho giáo. Nhưng thơ văn có giá trị nhất là thơ văn thể hiện *tinh thần yêu nước, tinh thần quật khởi chống xâm lược* của dân tộc, như thơ của Lý Thường Kiệt *(Sông núi nước Nam)*, hịch của Trần Hưng Đạo *(Bài hịch tướng sĩ)*, cáo của Nguyễn Trãi *(Bài cáo bình*

Ngô) thơ nôm của Nguyễn Trãi *(Quốc âm thi tập)*, thơ nôm của Lê Thánh Tông và hội Tao đàn *(Hồng đức quốc âm thi tập)*, v.v. . .

Chế độ phong kiến Việt nam bắt đầu suy yếu từ thế kỷ XVI và bước sang thế kỷ XVIII thì lâm vào cơn khủng hoảng trầm trọng. Giai cấp phong kiến thống trị sống hết sức xa hoa, trụy lạc. Chúng tranh giành, xâu xé lẫn nhau, dẫn đến tình trạng nội chiến, chia cắt đất nước kéo dài trong mấy thế kỷ : Mạc — Lê (thế kỷ XVI), Trịnh — Nguyễn (thế kỷ XVII, XVIII). Đời sống các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là nông dân, hết sức khổ cực là nguyên nhân của phong trào nông dân khởi nghĩa nổ ra liên tiếp mà đỉnh cao nhất là cuộc khởi nghĩa Tây sơn (cuối thế kỷ XVIII) đánh đổ ách thống trị của các tập đoàn phong kiến phản động Nguyễn, Trịnh, Lê, thống nhất quốc gia, đại phá quân xâm lược Xiêm và Mãn Thanh. Đầu thế kỷ XIX, triều Nguyễn với sự giúp đỡ của tư bản Pháp, đã thiết lập chế độ quân chủ chuyên chế cực kỳ phản động.

Sự suy thoái của chế độ phong kiến, sự vùng lên của quần chúng và tinh thần quật khởi của dân tộc đã tác động mạnh mẽ đến sự phát triển của bộ phận văn học viết trong thời kỳ này. Từ thế kỷ XVI đến giữa thế kỷ XIX là thời kỳ phát triển mạnh mẽ và vượt bậc của văn học viết. Văn học chữ Hán vẫn tiếp tục phát triển. Văn học chữ nôm phát triển mạnh mẽ và đạt nhiều thành tựu rực rỡ (*Truyện Kiều* của Nguyễn Du, thơ Hồ Xuân Hương, v.v. . .). Nội dung chủ yếu của văn học là *chủ nghĩa nhân đạo* với các biểu hiện sau : tố cáo cái xấu xa, đối bại của xã hội đương thời ; phản ánh lòng mơ ước một cuộc sống tốt đẹp cho con người. Nội dung đó đã được ghi lại ngày càng đậm nét và sâu sắc trong thơ văn của hơn ba thế kỷ này : thơ Nguyễn Bỉnh Khiêm, khúc *Chinh phụ ngâm* (nguyên tác bằng chữ Hán của Đặng Trần Côn, bản dịch của Đoàn Thị Điểm[1]), thơ Hồ Xuân Hương, tiểu thuyết *Hoàng Lê nhất thống chí* (của Ngô gia văn phái), thơ văn Nguyễn Du . . .

(1) Có ý kiến cho rằng không phải Đoàn Thị Điểm dịch.

thuongmaitruongxua.vn

chiến thắng này là của cả dân tộc kính dâng lên Bác. Bác vẫn bắt nhịp cho cả dân tộc hát bài ca đại thắng.

Trong lúc cảm xúc dâng trào, Phạm Tuyên đã viết một mạch trong vòng hai tiếng đồng hồ bài hát "như có Bác trong ngày vui đại thắng". Nhạc sĩ tâm sự: Chưa bao giờ tôi viết nhanh, lại viết trong nghẹn ngào, xúc động đến tột độ như lần ấy.

Chiều 30 tháng 4 năm 1975, khi lá cờ Tổ quốc phần phật tung bay trên nóc dinh "Độc lập", thì bài hát "Như có Bác trong ngày vui đại thắng" cũng đồng thời được phát ra. Bài hát ngắn gọn được mọi người học thuộc ngay. Nhân dân thành phố mang tên Bác hát vang bài ca chào đón đoàn quân tiến vào thành phố. Trong giây phút thiêng liêng ấy, ai ai cũng nhớ về Bác, Bác vẫn còn mãi mãi trong chiến thắng oai hùng của đất nước.

Bài hát ngắn gọn thuộc thể ca khúc quần chúng, có bố cục rất vuông vức gồm hai đoạn đơn, trong đó đoạn hai hoàn toàn là sự nhắc lại 4 lần 5 tiếng "Việt Nam - Hồ Chí Minh" có xê dịch vị trí âm thanh chút ít. Toàn bộ bài chỉ có một lời rất hàm súc, có thể khái quát cho cả một chặng đường lịch sử của dân tộc.

Nhạc sĩ đã bắt được đúng mạch cảm xúc của quần chúng lúc bấy giờ. Khi đã giành được độc lập tự do, người ta chỉ còn nghĩ đến 2 danh từ thiêng liêng nhất: Việt Nam - Hồ Chí Minh. Đó cũng là tiêu biểu cho linh hồn dân tộc: tên nước và tên người khai sinh ra nước ấy. Hai danh từ ấy đồng thời là niềm tin yêu, trìu mến của mọi người Việt Nam.

Từ sau khi ra đời, bài hát đã tỏ ra có sức sống trong mọi đối tượng công chúng. Chẳng những chỉ phổ biến ở trong nước, tại nhiều nước trên thế giới, người ta cũng biết và hát bài hát này mỗi khi có những cuộc gặp gỡ, tiếp xúc với các đại biểu Việt Nam.

thuongmaitruongxua.vn

NHƯ CÓ BÁC HỒ TRONG NGÀY VUI ĐẠI THẮNG

Nhạc và lời: PHẠM TUYÊN

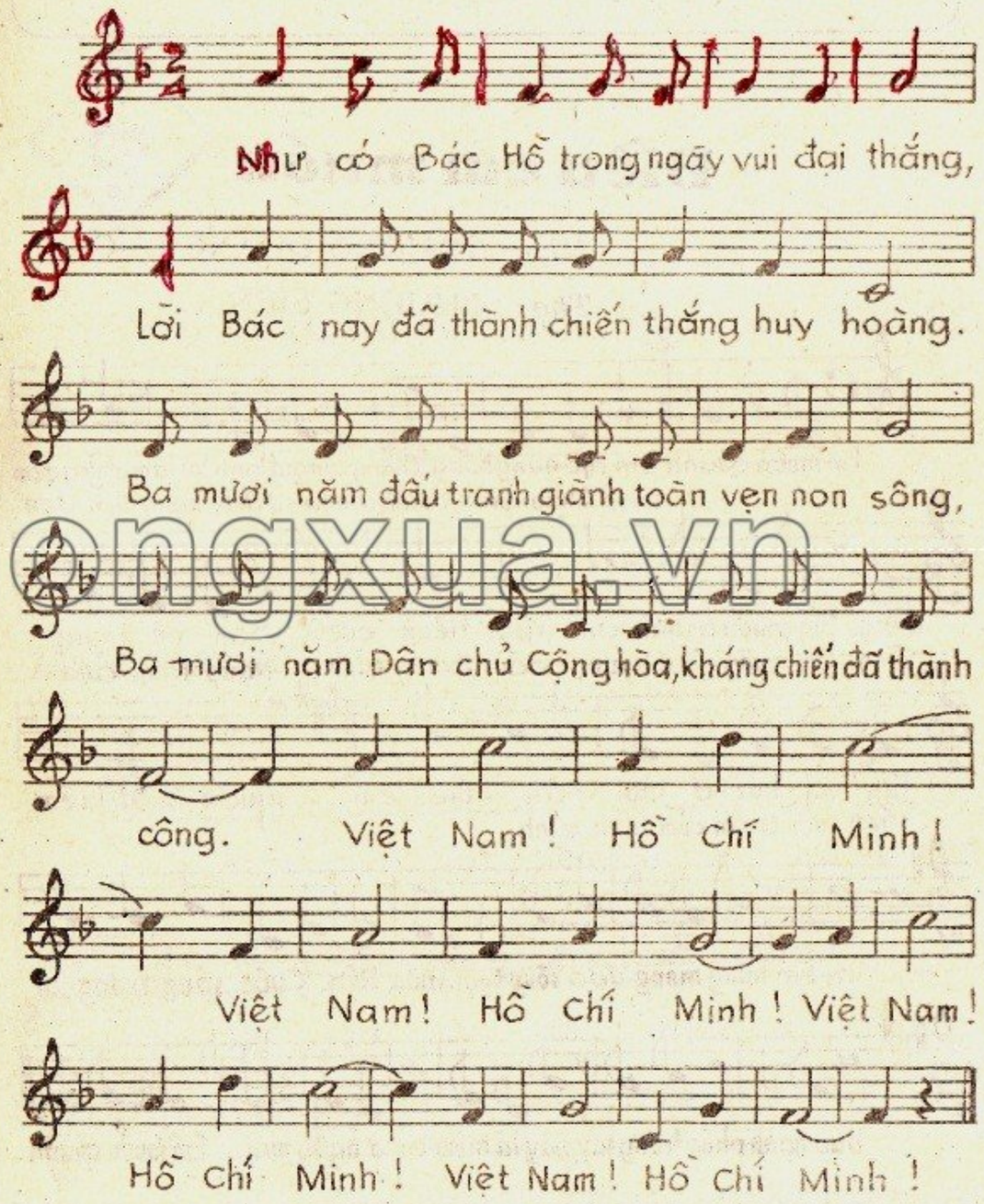

BÀI 1

BÀI CÁO BÌNH NGÔ [1]

Từng nghe :

Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân,
Quân điếu phạt[2] trước lo trừ bạo.
Như nước Đại Việt ta từ trước,
Vốn xưng nền văn hiến đã lâu.
Núi sông bờ cõi đã chia,
Phong tục Bắc Nam cũng khác.
Từ Triệu[3], Đinh, Lý, Trần bao đời gây nền độc lập,
Cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên mỗi bên hùng cứ một phương
Tuy mạnh yếu từng lúc khác nhau,
Song hào kiệt đời nào cũng có.

Vậy nên :

Lưu Cung[4] tham công nên thất bại,
Triệu Tiết[5] thích lớn phải tiêu vong.
Cửa Hàm tử bắt sống Toa Đô
Sông Bạch đằng giết tươi Ô Mã[6]
Việc xưa xem xét,
Chứng cớ còn ghi.

Vừa rồi :

Nhân họ Hồ chính sự phiền hà
Để trong nước lòng dân oán hận.

Quân cuồng Minh đã thừa cơ gây họa
Bọn gian tà còn bán nước cầu vinh.
Nướng dân đen[7] trên ngọn lửa hung tàn
Vùi con đỏ[8] xuống dưới hầm tai vạ.
Dối trời, lừa dân, đủ muôn nghìn kế,
Gây binh kết oán, trải hai mươi năm.
Bại nhân nghĩa nát cả đất trời,
Nặng thuế khóa sạch không đầm núi.
Người bị ép xuống biển dòng lưng mò ngọc, ngán thay cá mập thuồng luồng,
Kẻ bị đem vào núi đãi cát tìm vàng, khốn nỗi rừng sâu nước độc.
Vét sản vật, bắt dò chim sả[9] chồn chồn lưới chăng,
Nhiễu nhân dân, bắt bẫy hươu đen[10], nơi nơi cạm đặt.
Tàn hại cả giống côn trùng cây cỏ,
Nheo nhóc thay kẻ góa bụa khốn cùng,
Thằng há miệng, đứa nhe răng, máu mỡ bấy no nê chưa chán,
Nay xây nhà, mai đắp đất, chân tay nào phục dịch cho vừa ?
Nặng nề những nỗi phu phen
Tan tác cả nghề canh cửi.
Độc ác thay, trúc Nam sơn không ghi hết tội[11],
Dơ bẩn thay, nước Đông hải không rửa hết mùi !
Lẽ nào trời đất dung tha,
Ai bảo thần dân chịu được ?

Ta đây :

Núi Lam sơn dấy nghĩa,
Chốn hoang dã nương mình.
Ngẫm thù lớn há đội trời chung,
Căm giặc nước thề không cùng sống.
Đau lòng nhức óc, chốc đà mười mấy năm trời,
Nếm mật nằm gai[12], há phải một hai sớm tối.
Quên ăn vì giận, sách lược thao[13] suy xét đã tinh,

thuongmaitruongxua.vn

BÀI 2

- Học hát bài : "Điều em muốn"
- Giới thiệu nốt Rế, Mí, Són

Điều em muốn

Nhạc: TRƯƠNG QUANG LỤC

Thơ : PHƯƠNG LIÊN

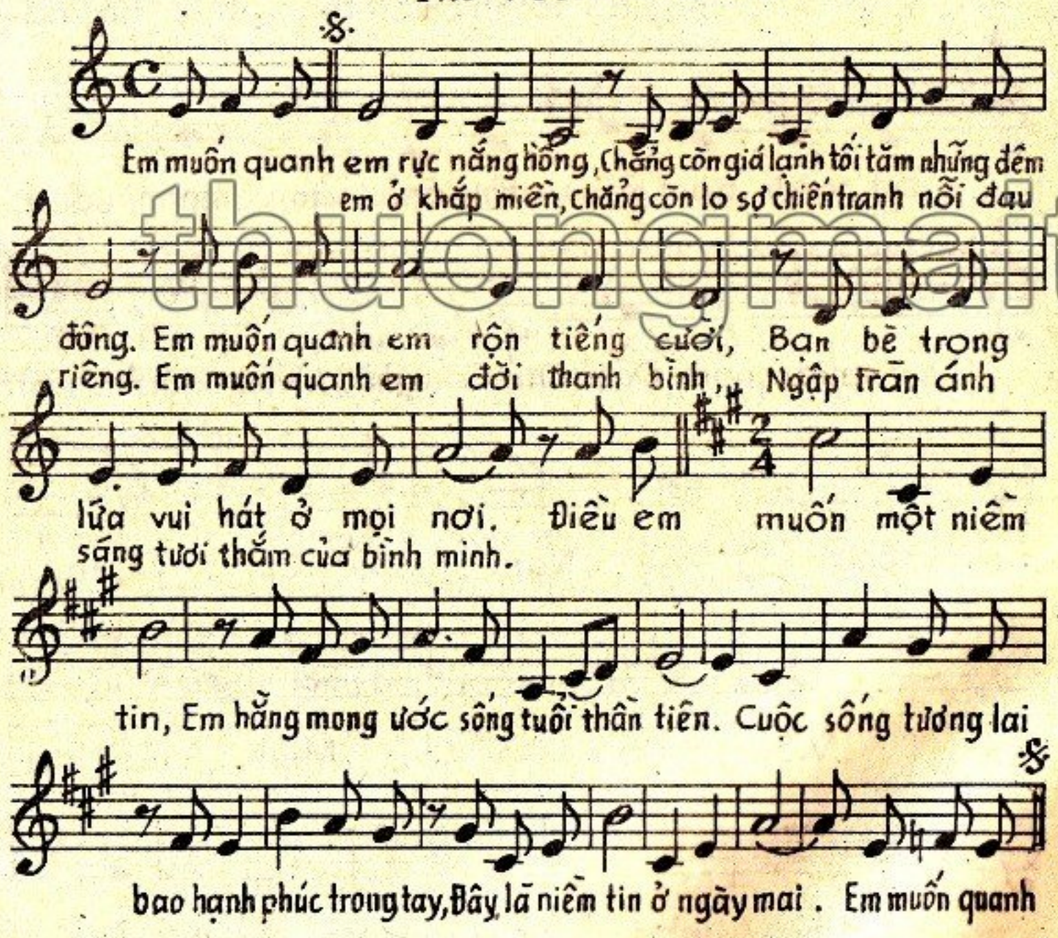

thuongmaitruongxua.vn

Nhạc sĩ Trương Quang Lục quê ở Quảng Ngãi, là tác giả của nhiều ca khúc được các em thiếu nhi cả nước yêu thích như "Trái đất này của chúng em" (thơ Định Hải), "Chỉ có một trên đời" (thơ Liên Xô) v.v...

Giới thiệu nốt Rế, Mí, Són trên khuông.

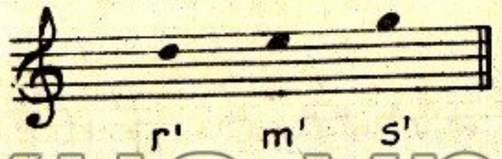

TẬP ĐỌC NHẠC :

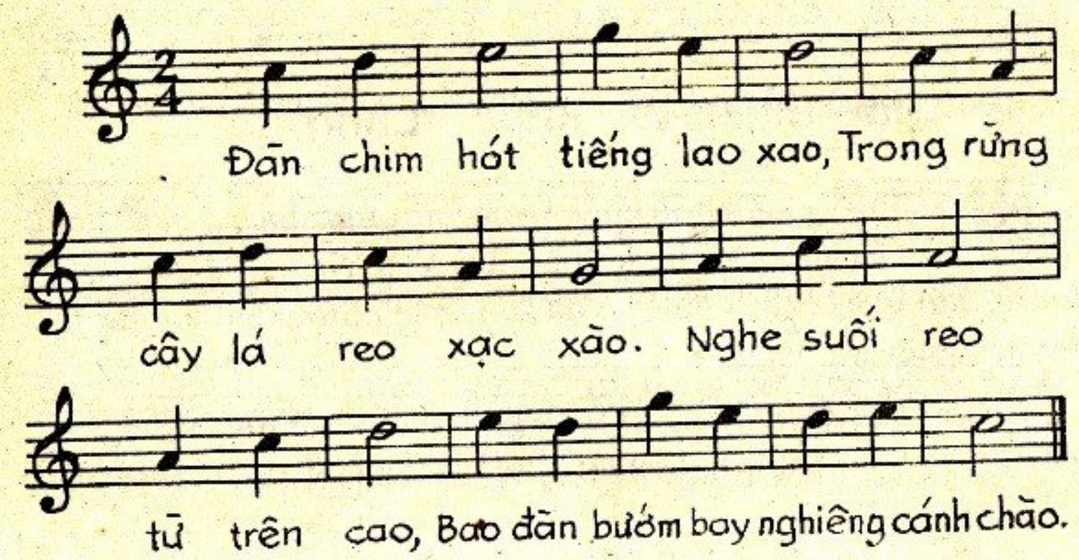

Voi uống nước, nước sông phải cạn.
Đánh một trận, sạch không kình ngạc[37],
Đánh hai trận, tan tác chim muông.
Cơn gió to trút sạch lá khô,
Tổ kiến hồng sụt toang đê vỡ.
Đô đốc Thôi Tụ lê gối dâng tờ tạ tội,
Thượng thư Hoàng Phúc trói tay để tự xin hàng.
Lạng giang[38], Lạng sơn thây chết đầy đường,
Xương giang, Bình than[39], máu trôi đỏ nước.
Ghê gớm thay ! Sắc phong vân phải đổi,
Thảm đạm thay ! Ánh nhật nguyệt[40] phải mờ.
Bị ta chẹn ở Lê hoa[41], quân Vân nam nghi ngờ khiếp vía mà vỡ mật ;
Nghe Thăng thua ở Cần trạm[42], quân Mộc Thạnh xéo lên nhau chạy để thoát thân.
Suối Lãnh câu, máu chảy trôi chày[43], nước sông nghẹn ngào tiếng khóc,
Thành Đan xá[44], thây chất thành núi, cỏ nội đầm đìa máu đen.
Cứu binh hai đạo tan tành, quay gót chẳng kịp,
Quân giặc các thành khốn đốn, cởi giáp ra hàng.
Tướng giặc bị cầm tù, như hổ đói vẫy đuôi xin cứu mạng,
Thần vũ chẳng giết hại[45], thể lòng trời, ta mở đường hiếu sinh.
Mã Kỳ, Phương Chính, cấp cho năm trăm chiếc thuyền ra đến bể mà vẫn hồn bay phách lạc,
Vương Thông, Mã Anh, phát cho vài nghìn cỗ ngựa, về đến nước mà vẫn tim đập chân run !
Họ đã tham sống sợ chết, mà hòa hiếu thực lòng,
Ta lấy toàn quân là hơn, để nhân dân nghỉ sức.
Chẳng những mưu kế kỳ diệu,
Cũng là chưa thấy xưa nay.
Xã tắc[46] từ đây vững bền,
Giang sơn từ đây đổi mới.
Càn khôn[47] bĩ mà lại thái[48].
Nhật nguyệt hối mà lại minh[49].
Muôn thuở, nền thái bình vững chắc,
Ngàn năm, vết nhục nhã sạch làu.
Âu cũng nhờ trời đất tổ tông khôn thiêng ngầm giúp đỡ mới được như vậy.

Than ôi !
Một cỗ nhung y[50] chiến thắng, nên công oanh liệt ngàn năm,
Bốn phương biển cả thanh bình, ban chiếu duy tân khắp chốn.
Xa gần bá cáo
Ai nấy đều hay.

NGUYỄN TRÃI

Chú thích:

(1) Nguyên văn bài cáo bằng chữ Hán, bản dịch này dựa theo bản dịch của Bùi Kỷ. Từ 1417 đến 1427, dưới sự lãnh đạo của Lê Lợi, nhân dân ta đã gian khổ và anh dũng kháng chiến chống quân Minh xâm lược. Trong cuộc kháng chiến mười năm gian khổ và anh dũng đó, Nguyễn Trãi luôn luôn ở cạnh Lê Lợi, bày mưu vạch kế cho Lê Lợi về mọi phương diện quân sự, chính trị, ngoại giao. Sau khi đánh tan quân Minh xâm lược, Nguyễn Trãi thay Lê Lợi viết *Bài cáo bình Ngô*, tuyên bố cuộc đấu tranh chính nghĩa đã thắng lợi.

(2) *Điếu phạt* : vì dân mà trừng phạt kẻ có tội.

(3) *Triệu* : đây là Triệu Đà (chứ không phải Triệu Quang Phục trong thời nhà Tiền Lý). Một số sử sách xưa đã coi nhầm Triệu Đà có công xây dựng nước ta.

(4) *Lưu Cung* : tức vua Nam Hán, sai con là Hoằng Thao sang đánh nước ta, bị Ngô Quyền đánh tan trên sông Bạch đằng, Hoằng Thao bị chết trận.

(5) *Triệu Tiết* : tướng nhà Tống bị Lý Thường Kiệt đánh đuổi.

(6) *Toa Đô, Ô mã* : hai tướng nhà Nguyên. Thật ra thì Toa Đô bị giết, còn Ô Mã Nhi bị bắt sống, ở đây Nguyễn Trãi đã lầm lẫn.

(7), (8) *Dân đen, con đỏ* : *dân đen* : dân đen đầu, chỉ người dân thường không chức tước gì ; *con đỏ* : nghĩa đen là con mới đẻ da còn đỏ, nghĩa bóng là người dân thường, vì sách xưa có câu nói đại ý : bảo vệ dân như bảo vệ con còn đỏ.

(9), (10) *Chim sả, hươu đen* : hai loài vật quý, rất hiếm.

(11) *Trúc Nam sơn không ghi hết tội* : xưa chưa có giấy, chép sử trên thẻ trúc, đây nói tội ác nhiều vô cùng, không ghi hết.

thuongmaitruongxua.vn

BÀI 3

- Ôn bài hát : "Điều em muốn"
- Tập đọc nhạc
- Giới thiệu ca khúc "Làng tôi" của Văn Cao

Lá xanh

(Trích)

Nhạc: HOÀNG VIỆT

thuongmaitruongxua.vn

Giới thiệu ca khúc "Làng tôi"

NHẠC sĩ Văn Cao là một trong những nhạc sĩ lớp đầu tiên của nền âm nhạc hiện đại Việt Nam. Trước cách mạng tháng 8/1945, Văn Cao đã sáng tác những bài hát được nhiều người ưu thích.

Những bài viết sau cách mạng của Văn Cao như : Trường ca Sông Lô, Làng tôi, Ca ngợi Hồ Chủ Tịch, Tiến về Hà Nội, Ngày mùa... là những ca khúc có giá trị trong đời sống âm nhạc của nhân dân ta. Bài "Làng tôi" ra đời năm 1947.

Đây là giai đoạn đầu của cuộc kháng chiến chống Pháp. Tác giả mô tả cảnh nông thôn Việt Nam đang sống thanh bình thì giặc Pháp đến đốt phá, tàn sát. Nhân dân ta đã vùng lên chiến đấu bảo vệ quê hương và tin tưởng vào ngày mai chiến thắng. Bài hát viết theo nhịp $\frac{6}{8}$, tính chất âm nhạc nhẹ nhàng sâu lắng, giàu tình cảm. Bố cục của bài hát gọn gàng, chặt chẽ. Giai điệu đung đưa như phỏng theo tiếng chuông nhà thờ ngân nga trong những chiều êm ả. Đây là một trong số những bài hát hay nhất sáng tác trong thời kỳ chống pháp, tới ngày nay vẫn còn lưu truyền.

LÀNG TÔI

Nhạc và lời: VĂN CAO

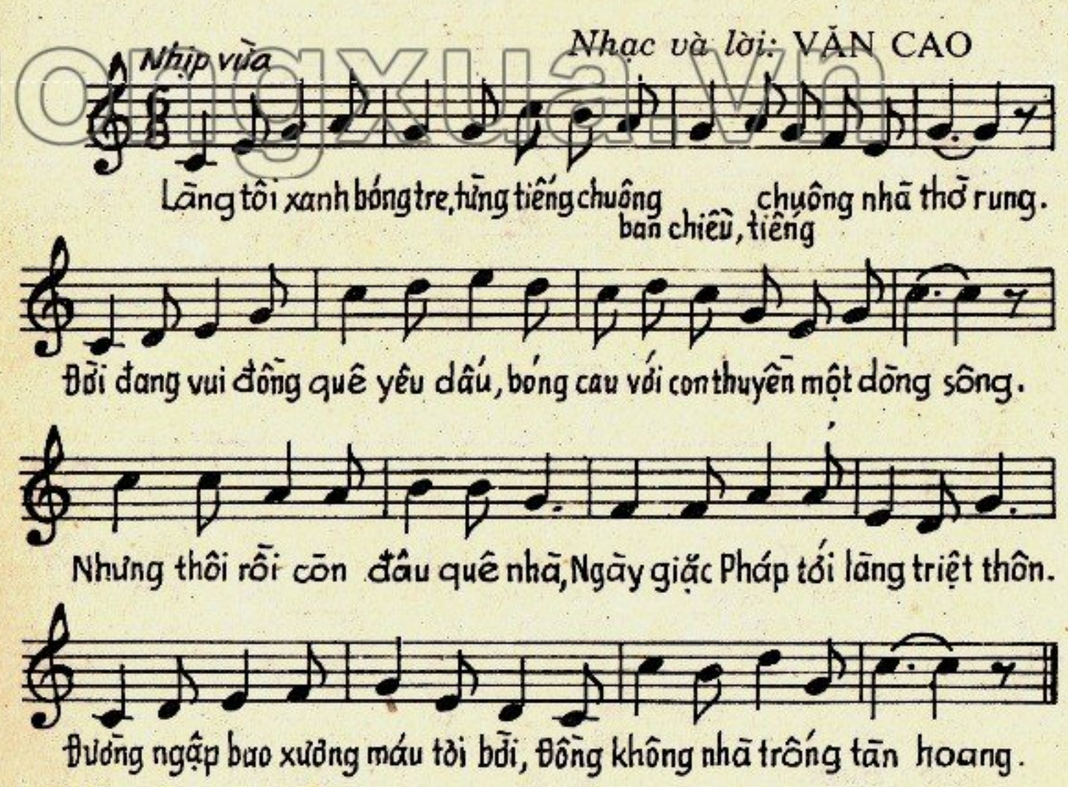

(12) *Nằm gai nếm mật* (cũng nói *nếm mật nằm gai*) : chịu đựng gian khổ.

(13) *Sách lược thao* : tức là « tam lược » và « lục thao », hai sách dạy cách đánh giặc.

(14) *Hưng phế* : nói về các triều đại khi dựng lên, khi bị lật đổ.

(15) *Đồ hồi* : mưu tính việc khôi phục.

(16) *Bôn tẩu* : chạy ngược, chạy xuôi ; ý nói việc chuẩn bị.

(17) *Duy ác* : nghĩa đen là màn che nơi bộ tham mưu ở, nghĩa bóng là nơi bàn bạc quân sự.

(18) *Về đông* : đây nói Lê Lợi từ Thanh, Nghệ chuẩn bị tấn công ra Bắc.

(19) *Dành phía tả* : theo một điển tích xưa : để dành phía bên trái cỗ xe chờ người hiền, ý nói là mong người hiền tài cùng hợp lực.

(20) *Linh sơn* : núi Chí linh thuộc huyện Lang chánh (thượng du Thanh hóa).

(21) *Khôi huyện* : cũng gọi là Khôi sách, địa điểm ở phía trên Nho quan (Ninh bình).

(22) *Dựng cần trúc* : lấy nghĩa trong sách xưa, ý nói gấp quá, chưa kịp làm cờ, cứ phất cành trúc mà tiến quân.

(23) *Hòa nước sông* : theo điển tích xưa : có viên tướng giỏi, được biếu một bình rượu, đã đổ xuống dòng sông, cho quân sĩ cùng múc nước uống, tỏ ý tướng sĩ chia bùi sẻ ngọt, đoàn kết một lòng.

(24) *Bồ đằng* : một ngọn núi thuộc huyện Quỳ châu (Nghệ an).

(25) *Trà lân* : một địa điểm ở huyện Con cuông (Nghệ an).

(26) *Sĩ khí, quân thanh* : chí khí và thanh thế của quân sĩ.

(27) *Trần Trí, Sơn Thọ, Lý An, Phương Chính*, v.v... : các tướng giặc.

(28) *Tây kinh* : thành Tây đô (ở Thanh hóa) do nhà Hồ đắp.

(29) *Ninh kiều* : tức Ninh giang (Hải hưng).

(30) *Tụy động* (hoặc Tốt động) : một xã ở huyện Chương mỹ (Hà tây).

(31) *Phúc tâm* : đáng tin cậy.

(32) *Mưu phạt tâm công* : đánh vào lòng người.

(33) *Tuyên Đức* : niên hiệu vua Tuyên Tông nhà Minh.

(34) *Thạnh, Thăng* : tức là Mộc Thạnh, Liễu Thăng, tướng nhà Minh.

(35) *Chi lăng* : địa điểm ở Lạng sơn, nơi Liễu Thăng bị quân ta đánh cho đại bại.

(36) *Mã yên* : ở xã Mai sơn, thuộc Lạng sơn.

(37) *Kình ngạc* : cá kình là loài cá voi, cá ngạc là loài cá sấu, dùng để chỉ quân giặc.

(38) *Lạng giang* : nay là Bắc giang (Hà bắc).

(39) *Xương giang, Bình than* : *Xương giang* : tức Phủ lạng thương bây giờ ; *Bình than* : bãi cát lớn, gần bến đò Phả lại (Hải hưng) hiện nay.

(40) *Phong vân, nhật nguyệt* : *phong vân* : gió mây ; *nhật nguyệt* : mặt trời, mặt trăng.

(41) *Lê hoa* : một cửa ải thời xưa, thuộc huyện Bát xát (Lao cai), giáp giới Vân nam.

(42) *Cần trạm* : một địa điểm ở vùng Kép (Hà bắc).

(43) *Máu chảy trôi chày* : chữ lấy ở kinh Thư, ý nói chết nhiều.

(44) *Lãnh câu, Đan xá* : ở gần ải Lê hoa.

(45) *Thần vũ chẳng giết* : ý nói khoan hồng không giết.

(46) *Xã tắc* : nơi tế thần đất gọi là xã, nơi tế thần lúa gọi là *tắc* ; nghĩa bóng : chỉ đất đai bờ cõi một nước.

(47) *Càn khôn* : hai quẻ trong kinh Dịch, chỉ trời đất.

(48) *Bĩ mà lại thái* : ý nói qua cơn bế tắc, trở lại thái bình.

(49) *Hồi mà lại minh* : tối rồi lại sáng.

(50) *Nhung y* : áo giáp mặc khi ra trận, đây chỉ việc đánh giặc.

thuongmaitruongxua.vn

BÀI 4

- Quãng
- Tập đọc nhạc nhịp $\frac{3}{4}$

QUÃNG

Quãng là khoảng cách về độ cao giữa hai âm phát ra đồng thời hay lần lượt.

Người ta dùng số lượng âm tự nhiên có trong khoảng cách giữa hai âm để đặt tên cho quãng.

Ví dụ:

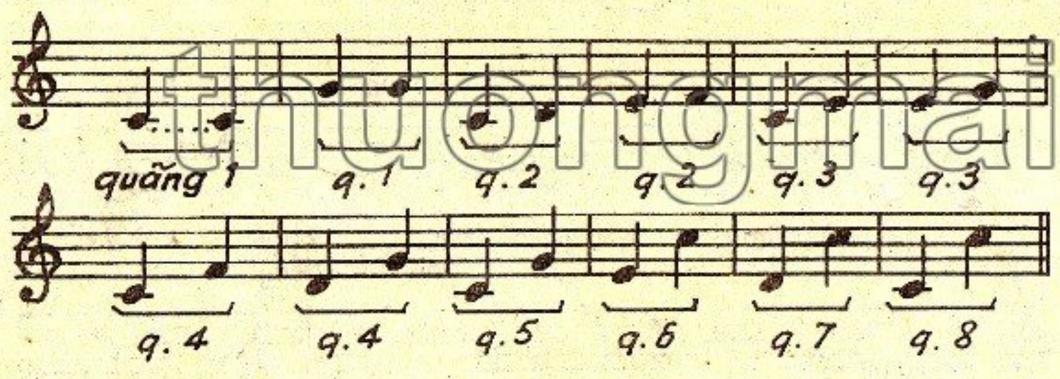

TẬP ĐỌC NHẠC: Đêm Trung thu

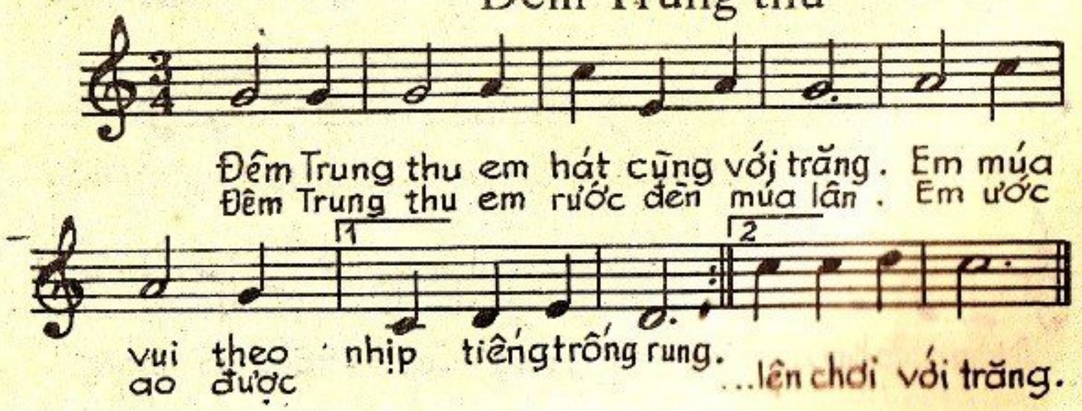

BÀI 5

Học hát bài "Như con chim én"

NHƯ CON CHIM ÉN

Nhạc và lời: PHAN NHÂN

Hơi nhanh - Rộn ràng (Allegretto - Staccato)

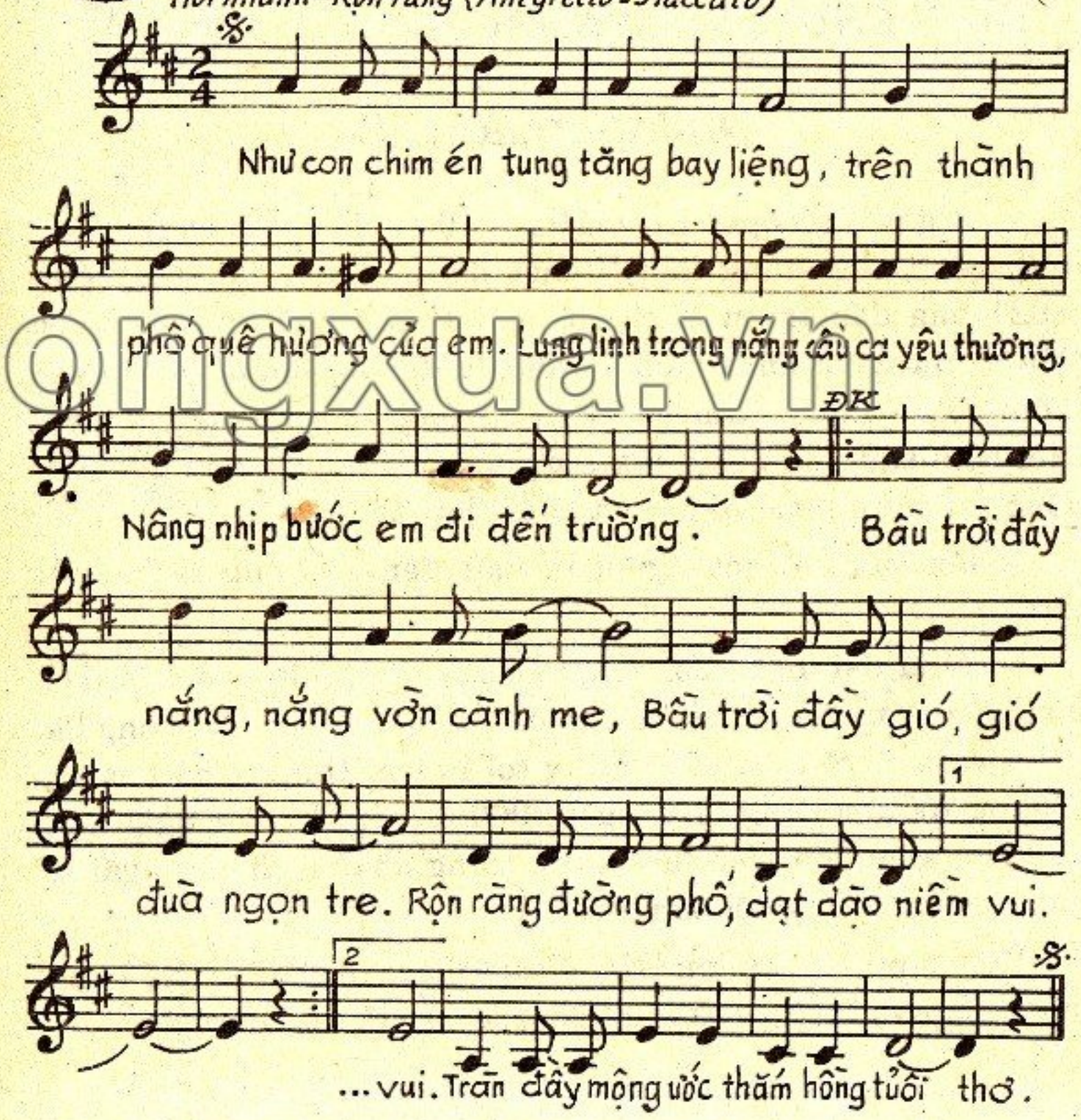

thuongmaitruongxua.vn

Nhạc sĩ Phan Nhân quê ở Long Xuyên, An Giang. Các em thiếu nhi yêu thích những bài hát của Phan Nhân bởi cách chọn đề tài ngộ nghĩnh, hóm hỉnh và nét nhạc ngắn gọn, hấp dẫn, dễ nhớ, dễ thuộc: Chú ếch con, Hàng cây ơn Bác, Vườn cây của Ba, Em là bông lúa Điện Biên v.v...

MẨU CHUYỆN ÂM NHẠC:

Những quả cam

Xéc gây Prôcôphi Ép (1891 - 1953) là nhạc sĩ Liên Xô (cũ) nổi tiếng, đồng thời là một nhạc trưởng tài giỏi. Năm 1921 ông đến thăm Si-ca-gô, một thành phố lớn của nước Mỹ và dựng vở nhạc kịch "Tình yêu đối với 3 quả cam". Một hôm có một hòm cam gửi đến cho ông, ông rất ngạc nhiên. Rồi hôm sau, hôm sau nữa... ngày nào cũng có cam gửi đến. Ông lại càng ngạc nhiên và cảm thấy lo...

Ít lâu sau có một người lạ mặt đến gặp ông ta tự giới thiệu:

- Tôi là đại diện của công ty hoa quả Ca-li-phoócnia. Tôi đến đây là muốn mang lại cho ông một mối lợi. Chắc ông đã nếm và biết rõ cam của chúng tôi là loại thượng hảo hạng. Chúng tôi sẵn sàng biếu ngài 2000 đô la. Chỉ cần ngài làm sao cho khán giả biết cam dùng trong nhạc kịch của ngài là do công ty chúng tôi sản xuất.

Prô-cô-phi-ép trả lời: "Nghệ thuật không phải là thứ hàng buôn bán và Nhạc sĩ không phải là người chào hàng!".

thuongmaitruongxua.vn

BÀI 6

- Ôn bài hát "Như con chim én"
- Tập đọc nhạc

Tập đọc nhạc

đ'	đ'	r'	m'	r'	đ'	đ'	l	đ'	s'	-
l	l	đ'	r'	m'	l	l	đ'	đ'	r'	-
s	l	đ'	s	m	l	l	đ'	r'	l	-
m'	r'	đ'	s	m	l	s	r'	đ'	đ'	-

Cữ âm m-m'. Âm trung bình l

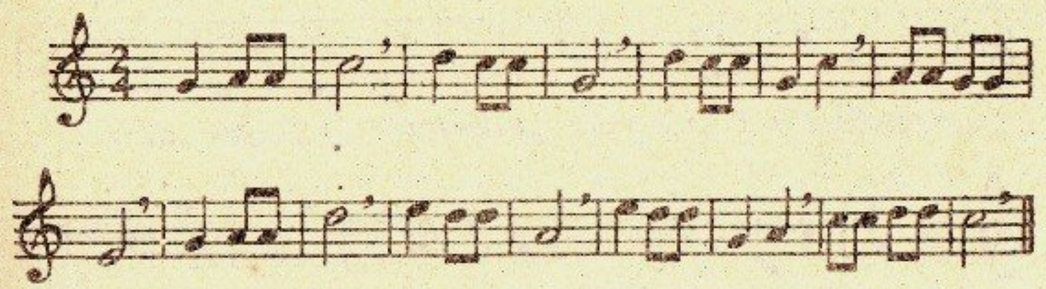

BÀI TẬP VỀ NHÀ:

Chuyển bài chữ nốt lên khuông, nhịp 2/4

BÀI 7

- Tập đọc nhạc : nhịp $\frac{3}{4}$
- Giới thiệu nốt pha

l l l s l m s l -

s p s l đ' m l s -

m' r' đ' l r' đ' l s m' đ' r' -

m' s l đ' s l r' m' s l đ' -

thuongmaitruongxua.vn

Ngày đầu tiên đi học

(Trích)

NGUYỄN NGỌC THIỆN

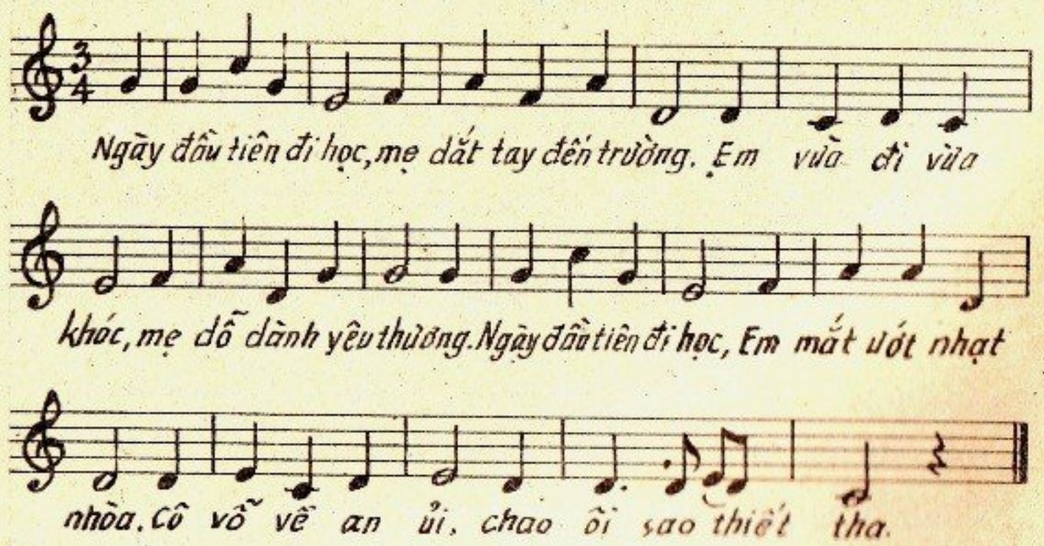

CHÚ BÉ ĐÁNH TRỐNG

KHÔNG phải là chú bé đánh trống trong một bộ phim chúng ta đã xem, mà là chuyện về chú bé Muhamet Mudaép ở thành phố Grôdônưi (Liên Xô) đã hoạt động nghệ thuật được 1 năm rưỡi (đọc tấu trống dân tộc) và năm nay vừa tròn ...3 tuổi.

Đầu đuôi câu chuyện như sau:

Anh Ápđula một nghệ sĩ có tài, sử dụng được nhiều loại đàn, trống dân tộc vùng Cápcadơ. Một hôm ngồi ôn tập những bài đọc tấu trống phức tạp để chuẩn bị tối hôm đó đi biểu diễn. Con trai anh, bé Muhamét, lúc đó mới một tuổi rưỡi, đứng chơi bên cạnh bố. Ápđula có việc chạy ra ngoài một lát, chợt nghe thấy tiếng trống nổi lên, quay vào hóa ra bé Muhamét đang đánh lại những tiết tấu phức tạp mà anh vừa tập, rất chính xác, rành rọt. Và sau đó chú bé được mời tham gia biểu diễn tại nhiều cuộc hòa nhạc tại địa phương cũng như ở Matxcơva. Đây là diễn viên nghiệp dư nhỏ tuổi nhất. Muhamét đã đệm trống cho nghệ sĩ nhân dân Liên Xô Macmut Exabaiép múa trên sân khấu lớn của phòng hòa nhạc "Nước Nga".

Muhamét được nhiều bằng khen về tài nghệ biểu diễn và đã từng đến Matxcơva tham dự liên hoan những tài năng trẻ do vô tuyến truyền hình Liên Xô tổ chức.

(Theo báo "sự thật" Liên Xô)

BÀI 8

- Hình nốt móc kép. Tập đọc ứng dụng
- Giới thiệu sinh hoạt âm nhạc dân gian : Hội Lim

Hình nốt móc kép

cách viết hình nốt móc kép

Tập đọc hình tiết tấu

BÀI TẬP ĐỌC CƠ BẢN:

s	l	s	l	s	m	s	l	m	s	l	-
đ'	l	đ'	l	s	m	s	l	m	đ	r	-
s	l	s	l	s	m	s	l	m	s	l	-
đ'	l	đ'	l	s	m	r	đ	r	m	đ	-

BÀI TẬP ĐỌC PHÁT TRIỂN :

s	l l	s	l	s	m	s	l l	m	s	l	-
đ'	l l	đ'	l	s	m	s	l l	m	đ	r	-
s	l l	s	l	s	m	s	l l	m	s	l	-
đ'	l l	đ'	l	s	m	r	đ đ	r	m	đ	-

thuongmaitruongxua.vn

BÀI TẬP VỀ NHÀ:

Chuyển "bài tập đọc phát triển" lên khuông nhạc

Hội Lim

Vùng kinh Bắc xưa (Hà Bắc ngày nay) có đến 49 làng quan họ. Trong đó Hội Lim thường được coi là tiêu biểu. Thực ra Hội Lim chính là hội chùa làng Lim, xã Nội Duệ, huyện Tiên Sơn - Hà Bắc được tổ chức trên đồi Lim.

Hàng năm cứ đến ngày 13 tháng giêng âm lịch, các "bạn" quan họ làng Lim lại mời các bạn quan họ kết nghĩa với mình từ làng Bịu và Tam Sơn sang làng Lim hát với nhau. Sau khi chủ, khách vào chùa Lim hát lễ Phật, chủ đón khách về nhà tiếp đãi và mở canh hát, còn đồi Lim thì dành cho những bạn quan họ chưa có bạn tìm nhau và hát với nhau.

Quan họ là lối hát đối đáp nam nữ đạt trình độ cao về mặt âm nhạc. Cho đến nay đã sưu tầm được trên 200 làn điệu quan họ. Vào đầu canh hát, các "liền anh" "liền chị" hát các giọng "lề lối", sau chuyển sang các giọng "vặt" cuối cùng là các giọng "giã bạn" để chia tay. Một trung tâm dân ca giầu làn điệu như quan họ vùng Bắc Ninh cũ (Hà Bắc) thì ngay cả trên thế giới cũng hiếm thấy.

BÀI 9

- Học hát bài "Lý cây đa"
- Giới thiệu nốt "sòn, là, xì"

LÝ CÂY ĐA

Trong các bài học trước chúng ta đã được giới thiệu về nguồn gốc và cách hát của dân ca quan họ Bắc Ninh. Chúng ta hãy làm quen với một bài trong số hàng trăm bài hát quan họ, bài này phù hợp với tầm cữ giọng hát của các em.

thuongmaitruongxua.vn

"Trèo lên quán dốc
Ngồi gốc cây đa
Cho đôi mình gặp
Xem hội đêm rằm..."

Nội dung lời ca trên đã được ông cha ta sáng tạo nên và lưu truyền thành một bài ca hoàn chỉnh.

Bài hát "Lý cây đa" với chất nhạc vui tươi dí dỏm, gợi cho ta một khung cảnh của những ngày hội quan họ, một tập tục sinh hoạt âm nhạc lành mạnh của quê hương Hà Bắc.

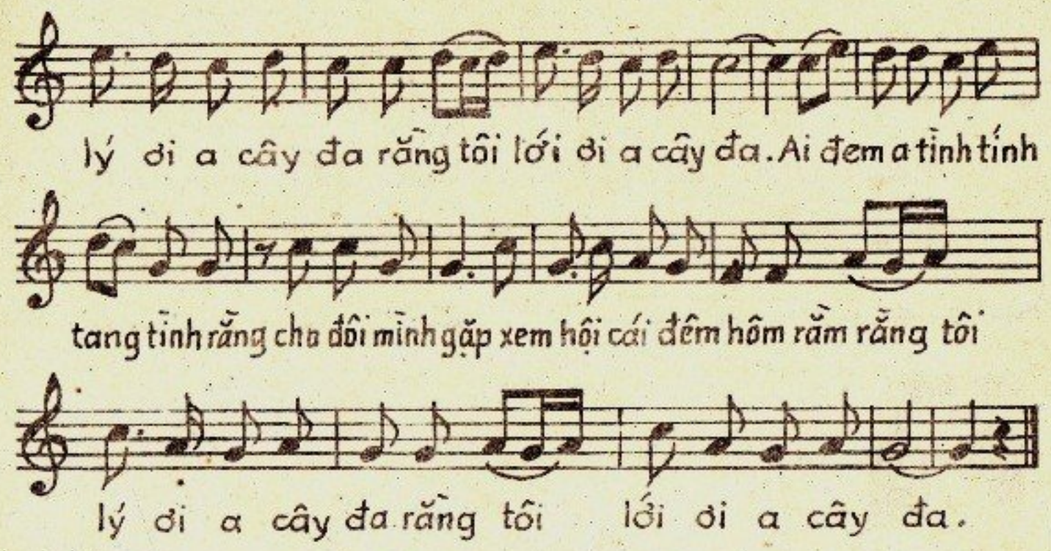

Giới thiệu nốt "sòn, là, xì" trên khuông

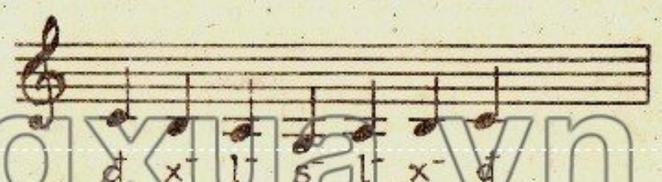

BÀI TẬP ĐỌC NHẠC:

CÔ GÁI BA LAN

Nhạc: BA LAN

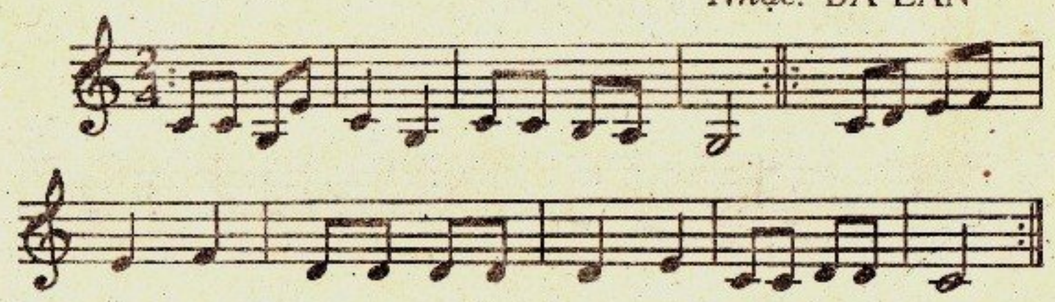

BÀI 10

- Tập đọc nhạc: có các nốt "là, sòn"
- Bài đọc thêm: "Hội xuân sắc bùa"

đ l` s` r đ l` s` -
l` đ r m l` đ r -
m s đ r l` s` m -
s đ r m s` l` đ -
s` l` s` l` đ đ r m -
r đ l` s` m m đ r -
s` l` r m đ đ r l` -
r m s` l` m m r đ -

thuongmaitruongxua.vn

Tập đọc nốt trên khuông :

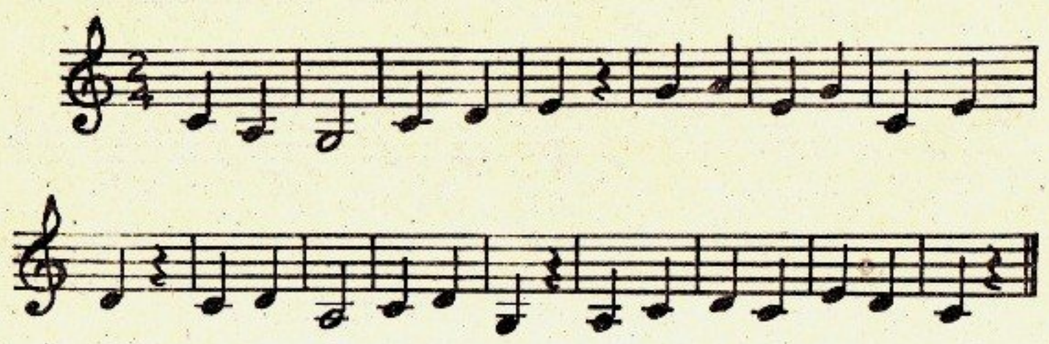

BÀI ĐỌC THÊM

HỘI XUÂN "SẮC BÙA"

Vào dịp tết và vào các tháng mùa xuân, đồng bào Mường thường tổ chức hội xuân "Sắc bùa" - tiếng Mường là "Xéc bùa". Đây là một hình thức chúc tụng, cầu mong được mùa, bình yên cho đồng ruộng, gia súc và con người. Ở một vài vùng người Kinh cũng còn chơi "Sắc bùa"(ở Bến Tre, Quảng Ngãi, Quảng Bình) nhưng kiểu cách không giống ở người Mường. "Xéc bùa" Mường do phường bùa tiến hành. Theo quy định từ xưa, phường bùa gồm có một ông Trùm giỏi hát (gọi là thầy Thường) 12 cô gái đánh 12 cái chiêng có núm, 2 người đi cuối khiêng 2 cái thúng đựng gạo tặng phẩm. Từ mồng 2 tết phường bùa bắt đầu "Xéc bùa" ở làng mình trước, lần lượt từng nhà, rồi đi "Xéc bùa" tiếp các làng khác.

Khi đi đường, phường bùa đánh bài chiêng "Đi đường". Đến mỗi nhà họ đánh bài chiêng "Xin mở cổng". Được vào nhà ông Trùm hát và dàn chiêng đánh bài "mở nước" ca tụng sự phồn vinh của gia chủ. Sau khi chủ nhà tặng gạo, phường bùa trở ra, vừa đi vừa đánh chiêng đi sang nhà khác. Nếu chủ nhà mời hát thì đối đáp (hát thường), phường được mời lên nhà. Chủ khách hát đối đáp có khi thâu đêm chưa xong. Trừ bài chiêng "Đi đường" và "Xin mở cổng". Chương trình âm nhạc của "Xéc bùa" có 12 bài chiêng và 12 bài hát, chia thành từng cặp, một chiêng - một bài hát, mỗi cặp ứng với một tháng. Ngày nay, nhân dân vùng Mường vẫn còn chơi "Xéc bùa" nhưng không tuân theo đầy đủ lệ chơi như ngày xưa.

(Theo Tô Ngọc Thanh)

BÀI 11

- Nhịp $\frac{4}{4}$. Nhịp lấy đà
- Tập đọc ứng dụng

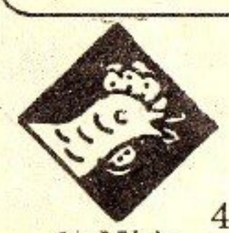

NHỊP $\frac{4}{4}$. NHỊP LẤY ĐÀ

1) Nhịp $\frac{4}{4}$. *Em* hãy đọc và tìm số chỉ nhịp cho câu nhạc dưới đây.

(Trích bài hát "Lên đàng" của Lưu Hữu Phước)

thuongmaitruongxua.vn

Nhịp $\frac{4}{4}$ có mấy phách? Tìm giá trị độ ngân của mỗi phách.

Khi đọc nhạc hay hát bài hát có nhịp $\frac{4}{4}$ ta thể hiện độ mạnh nhẹ của các phách như sau: Phách thứ nhất mạnh, phách thứ hai nhẹ, phách thứ ba mạnh vừa, phách thứ tư nhẹ.

Ta có thể viết thay thế số chỉ nhịp $\frac{4}{4}$ bằng chữ C ở đầu khuông nhạc trong khoảng rộng giữa dòng 2 và dòng 4.

2) Nhịp lấy đà: Quan sát khuông nhạc trên, ta thấy ô nhịp đầu tiên không đủ 4 phách, chỉ có một phách nhẹ thứ tư của ô nhịp là nốt son đen. Ô nhịp này là một ô nhịp thiếu có tác dụng lấy đà cho câu nhạc, được gọi là nhịp lấy đà.

Nhịp thiếu ở đầu bài cộng với nhịp thiếu ở cuối bài thành một nhịp đủ.

Tập đọc bài nhạc dưới đây :

ANH PHI CÔNG ƠI!

(Trích)

Nhạc: XUÂN GIAO

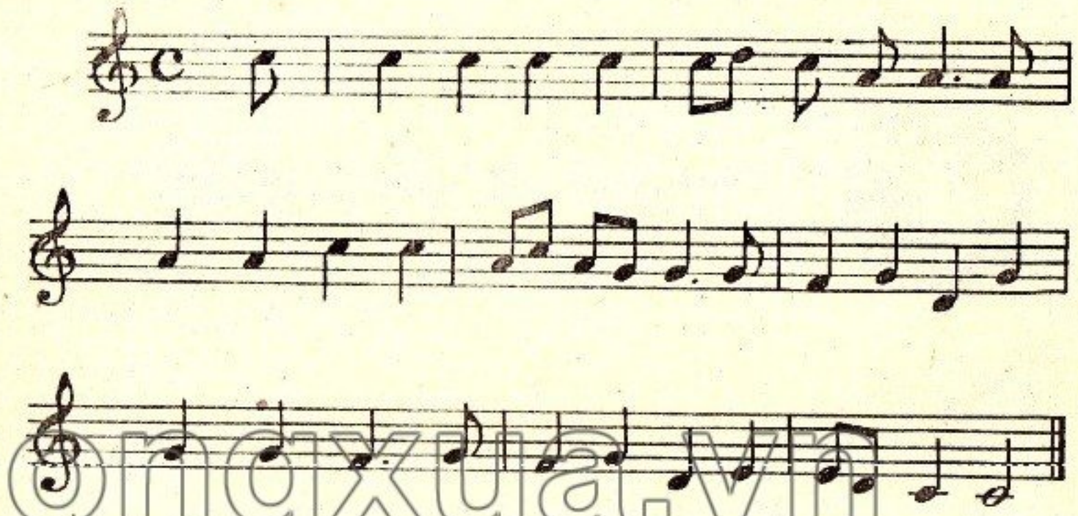

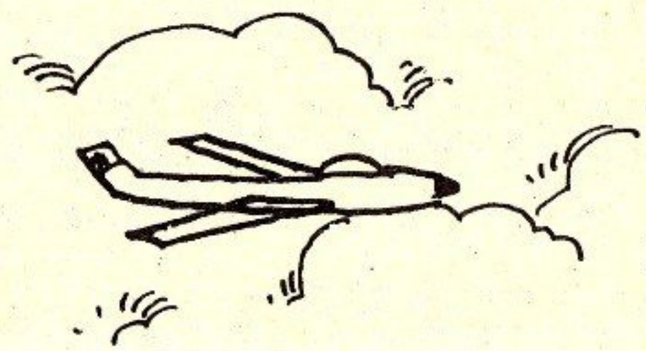

BÀI 12

- Học hát: " Bài ca liên hoan"
- Giới thiệu dấu lặng trắng, lặng tròn

Bài ca liên hoan

Nhạc: BA LAN

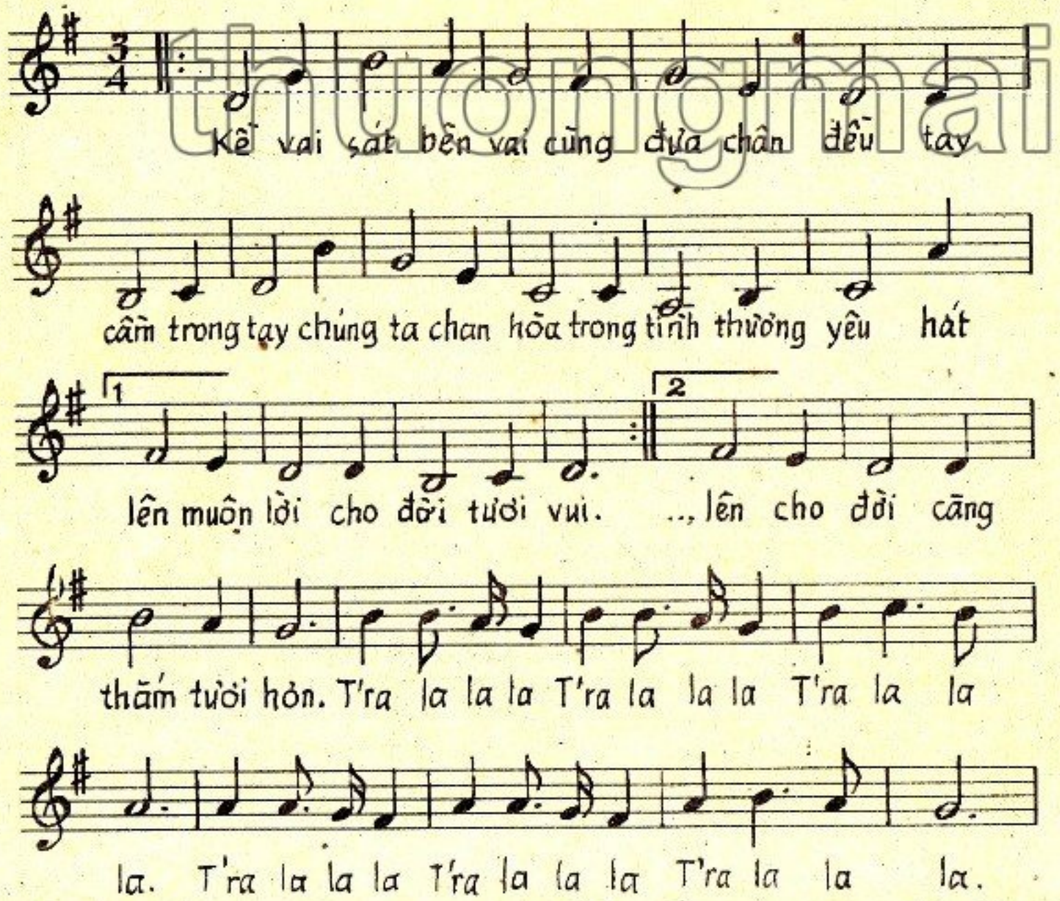

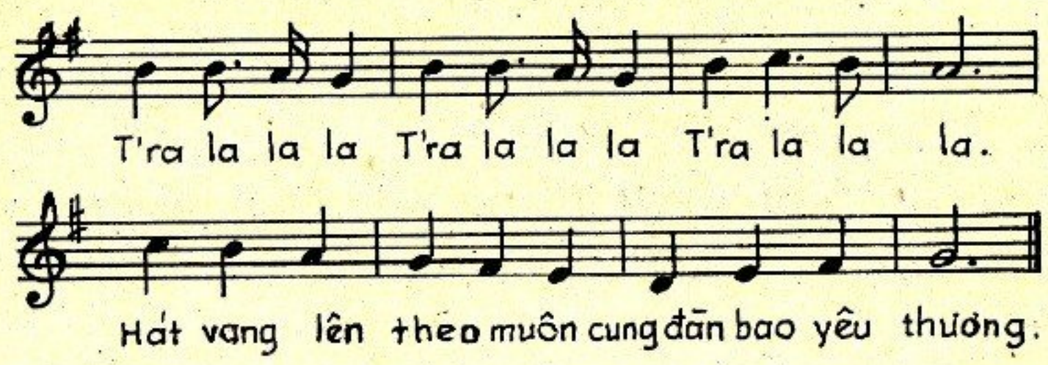

Chúng ta vai kề vai cùng hát vang bài ca yêu đời. Tình bạn bè nồng thắm tô điểm cho cuộc sống ngày thêm tươi đẹp. Bài hát viết ở nhịp $\frac{3}{4}$ với giai điệu nhịp nhàng vui tươi, gợi cho ta không khí của những buổi vũ hội tưng bừng. Bài ca liên hoan của Ba Lan từ lâu đã được tuổi trẻ Việt Nam đón nhận.

thuongmaitruongxua.vn

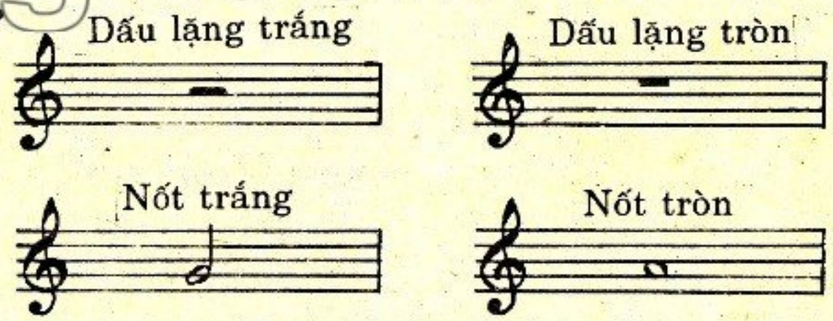

BÀI 13

- Tập đọc hình tiết tấu
- Giới thiệu tiếng sáo Việt Nam

TẬP ĐỌC HÌNH TIẾT TẤU: móc đơn có chấm và móc kép.

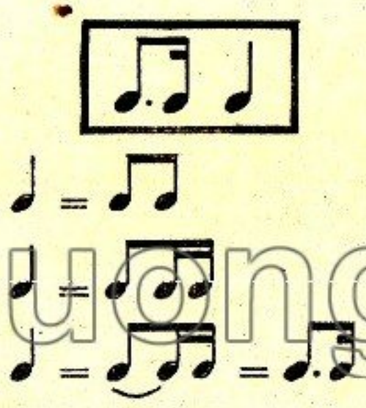

thuongmaitruongxua.vn

THIẾU NIÊN HÀNH QUÂN

(Trích)

Nhạc: PHONG NHÃ

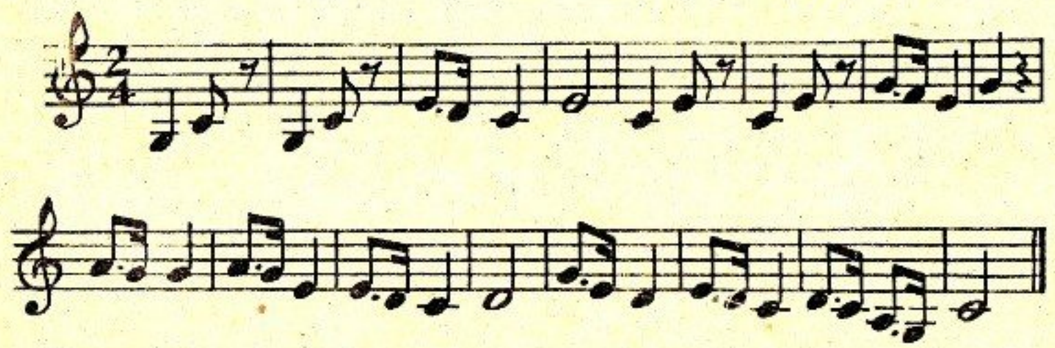

GIỚI THIỆU NHẠC KHÍ

Tiếng sáo Việt Nam

Sáo trúc là một nhạc khí rất quen thuộc và phổ biến đối với nhân dân ta từ đồng bằng đến miền núi. Phải chăng vì sáo làm bằng thứ nguyên liệu sẵn có- những cây nứa, cây sậy, cây trúc- mà cây sáo đã có mặt ở mọi nơi trong cuộc sống, trong sinh hoạt hàng ngày của nhân dân vùng đồng bằng, tiếng sáo vang lên ở sân đình cùng với gánh hát chèo, trong dàn nhạc tuồng... Sáo cũng góp thêm âm sắc vào phường bát âm. Đến cả những em bé ngồi vắt vẻo trên lưng trâu cũng thổi sáo. Đối với đồng bào các dân tộc miền núi, cây sáo cũng rất quen thuộc và gắn bó. Tiếng sáo là cung bậc tình cảm rất trữ tình, là ngôn ngữ của tình yêu đôi lứa. Âm thanh của sáo gợi lên khung cảnh đồng quê, làng mạc êm ả của nông thôn Việt Nam thanh bình.

Sáo trúc có nhiều loại từ 5, 6 lỗ hoặc nhiều hơn. Tùy từng loại mà người ta khoét lỗ theo hệ thống thang âm riêng. Người thổi sáo sử dụng ngón tay khéo léo, hơi thổi đầy đặn kết hợp với tai nghe âm thanh chính xác để tạo nên những nét nhạc hay và đẹp. Sáo tuy không phát ra thành lời nhưng khi nghe tiếng sáo ta cảm thấy như nghe được tiếng nói thân thương của con người.

Nghệ sĩ Đinh Thìn là một trong những người thổi sáo hay nổi tiếng của nước ta. Với cây sáo trúc Việt Nam, ông đã từng đi biểu diễn ở gần 30 nước trên thế giới. Ở đâu ông cũng được công chúng hoan nghênh mến mộ. Ông đã được Nhà nước ta phong danh hiệu "nghệ sĩ ưu tú".

BÀI 14

- Ôn tập đọc nhạc

1) Tập thể hiện hình tiết tấu sau:

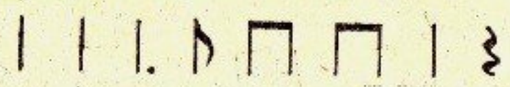

2) Chuyển chữ nốt cùng hình tiết tấu lên khuông nhạc và tập đọc.

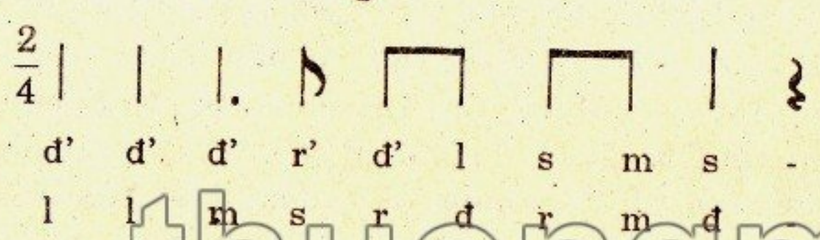

thuongmaitruongxua.vn

3) Tập đọc nhạc bài hát: Đừng đi đẫng kia có mưa

Nhạc: TIỆP KHẮC

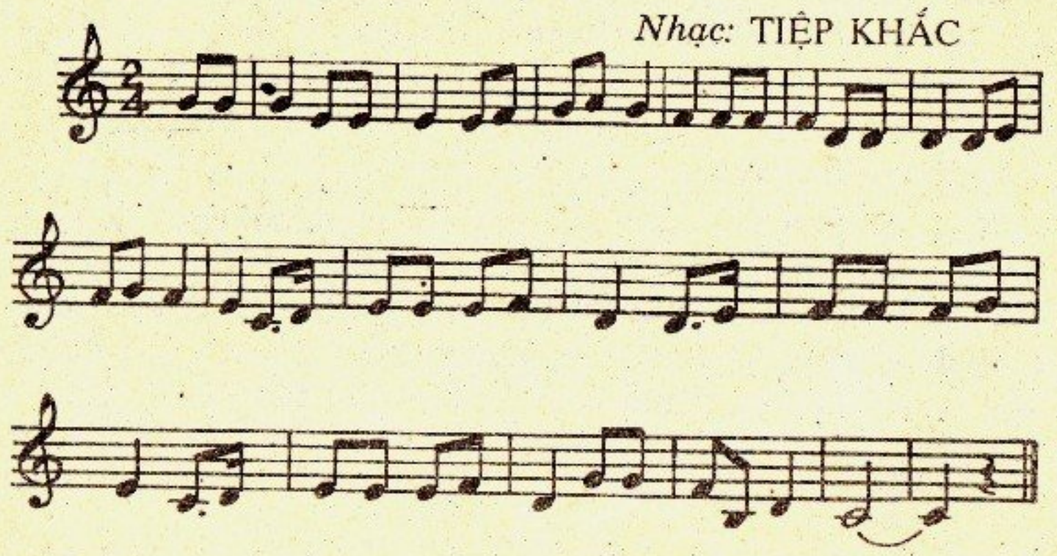

HẠNH PHÚC NHẤT ĐỜI

Bramx là nhạc sĩ Đức nổi tiếng, chơi đàn dương cầm rất giỏi. Có lần ông phải đệm đàn cho một nữ nhạc công vĩ cầm, cô này kéo dở và sai đến mức Bramx bực quá bèn gõ đàn dương cầm rất mạnh để át đi.

Nữ nhạc công vĩ cầm thì thầm:

- Thưa nhạc sĩ, mong nhạc sĩ đệm khe khẽ chứ, như thế này thì ngay cả tôi cũng không nghe thấy tiếng đàn của tôi.

- Ồ, thế thì cô là người hạnh phúc nhất đời rồi!

Các em thử suy nghĩ xem tại sao nhạc sĩ Bramx lại nói như vậy?

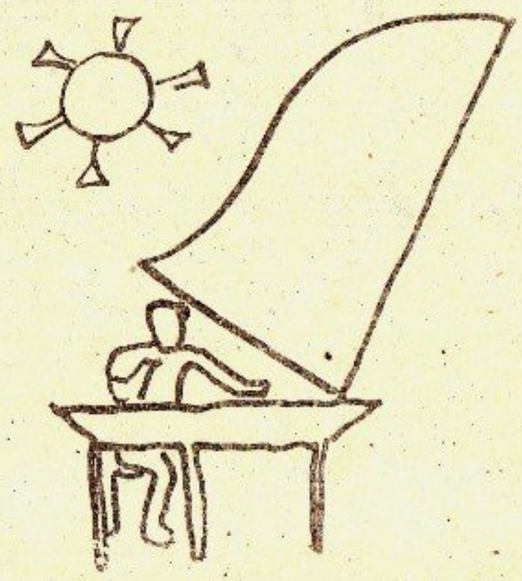

BÀI 15

- Ôn tập và kiểm tra học kì

Ôn tập

Tập đọc nhạc và hát bài hát Inh lả ơi
(Dân ca Thái)

thuongmaitruongxua.vn

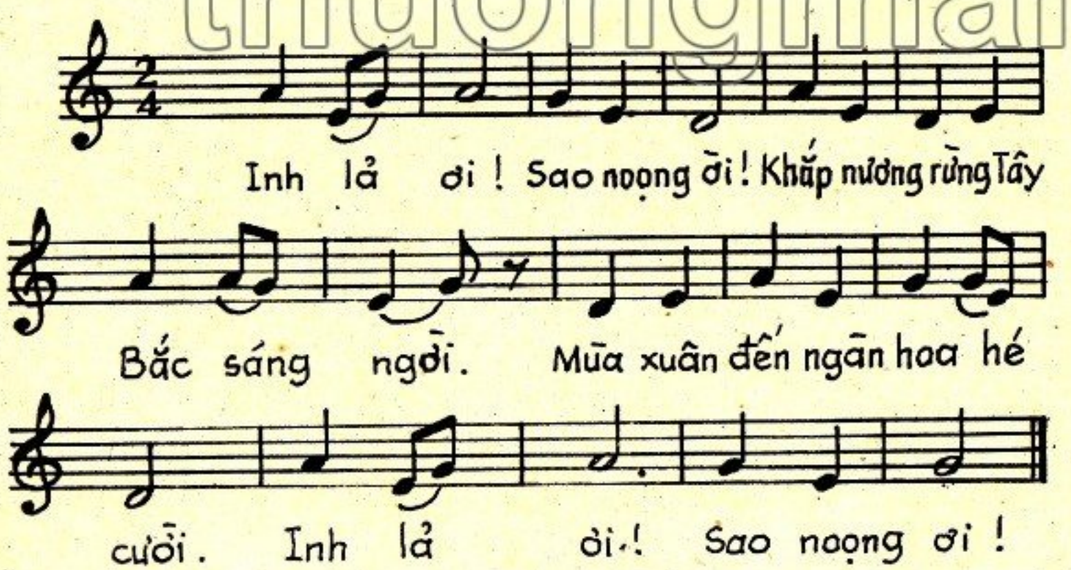

CÂU HỎI:

Trong bài "Inh lả ơi" có những hình nốt và kí hiệu gì?

BÀI 16

- Học bài hát "Đi cắt lúa"
- Một số thể loại bài hát

Tây nguyên là vùng cao nguyên Tây nam trung bộ của nước ta. Tây nguyên có những vùng đất đai màu mỡ và những nguồn lâm sản vô tận. Phần lớn các dân tộc Tây nguyên là những dân tộc ít người. Mỗi dân tộc đều có một nền ca nhạc phong phú với những âm điệu và tiết tấu mang màu sắc dân tộc độc đáo. Những âm thanh đó là nói lên tình cảm nguyện vọng và ý chí của các dân tộc Tây nguyên, những người yêu quê hương đất nước, những người yêu tự do.

"Đi cắt lúa" là một bài hát ngắn gọn, đậm đà âm hưởng của dân tộc Hơ Rê Tây nguyên.

ĐI CẮT LÚA

(Dân ca Hơ Rê)

Sưu tầm : LÊ TOÀN HÙNG
Đặt lời mới : MINH CHÂU - PHAN TRẦN BẢNG

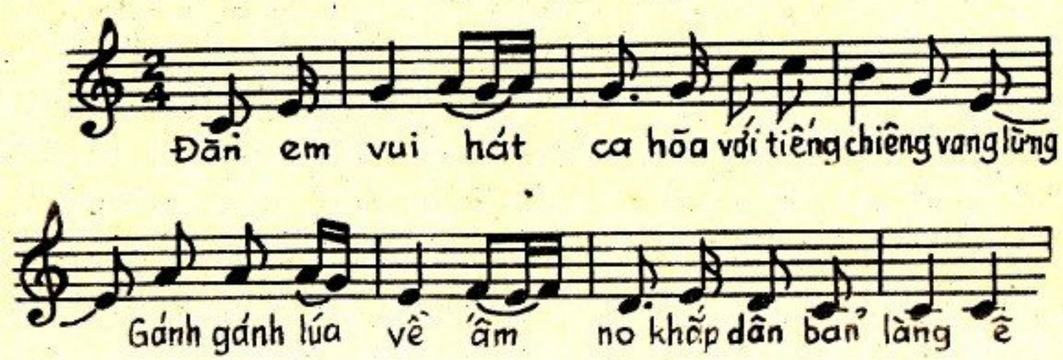

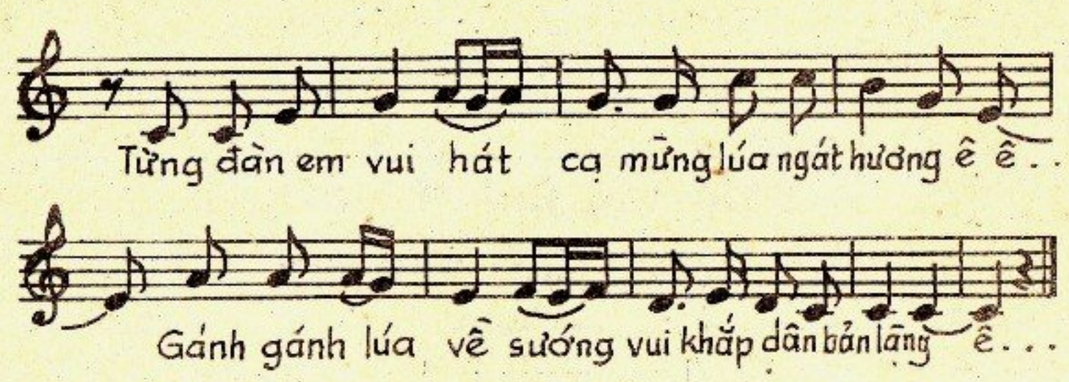

Một số thể loại bài hát

Phân chia thể loại bài hát (hoặc rộng hơn là thể loại âm nhạc) người ta có thể căn cứ vào nội dung lời ca và nhạc điệu hoặc hình thức biểu diễn, có khi lại căn cứ vào môi trường và hoàn cảnh sử dụng.

thuongmaitruongxua.vn

Các em hãy làm quen với một vài thể loại bài hát và âm nhạc dễ nhận ra:

1- Hát ru: đó là những bài dân ca hoặc ca khúc có âm điệu khoan thai nhẹ nhàng, tiết tấu đung đưa như để ru cho trẻ nhỏ ngủ, lời ca thường nói về tình cảm mẹ con âu yếm, thiết tha.

Thí dụ: - Bài "Ru con" (dân ca Nam Bộ)

- Bài "Ru em" (dân ca Xê Đăng)
- Bài hát "Ru con" của nhạc sĩ Đức Bramhs.
- "Lời ru trên nương" của Trần Hoàn.

2- Hành khúc: đó là những bài ca (hay bản nhạc) thường có âm điệu khỏe, tiết tấu phù hợp cho một đoàn người đi đều bước. Đặc điểm nữa của nhạc có tính chất hành khúc là sự rõ ràng, mạch lạc, vuông vắn của các câu nhạc.

- Hành khúc quân đội: viết cho dàn nhạc kèn hòa tấu khi bộ đội duyệt binh hoặc một đoàn người diễu hành.

Thí dụ: bài " Tiến bước dưới quân kỳ", bài "Tiến về Sài Gòn" v.v...

- Hành khúc nghi lễ dàn nhạc cử hành khi đón khách, khi chào cờ... có tính chất trang nghiêm, mạnh mẽ, có thể không hoàn toàn phù hợp với nhịp bước đi.

- Hành khúc tang lễ là loại nhạc có tốc độ chậm, đặc biệt dùng trong các đám tang phù hợp với bước đi thật chậm. Âm nhạc mang tính chất buồn rầu, nhớ thương.

Thí dụ: bài "Hồn tử sĩ" của Lưu Hữu Phước. Hành khúc Tang lễ của Nhạc sĩ Bêt-Tô-Ven, Mô Da, Trai-cốpxki...

3- Bài hát lao động:

Nhịp điệu những bài hát này thường phù hợp với các động tác lao động như chèo thuyền, kéo thuyền, kéo gỗ, leo núi v.v...

Thí dụ: Hò kéo thuyền trên sông Von ga (Dân ca Nga), Hò Huị, Hò giã gạo, Hò kéo lưới, Hò khoan (dân ca miền Trung).

4- Bài hát sinh hoạt, vui chơi: Loại bài này có nội dung và nhạc điệu vui tươi, lành mạnh, có thể hát khi đi chơi, cắm trại trong ngày hội, ngày cưới v.v...

5 - Ca khúc chữ tình, tình ca : Là những bài hát tình cảm, nội dung phần lớn đề cập đến tình yêu nam nữ. Sự đa dạng của nội dung và các hình thức âm nhạc trong cấu trúc tác phẩm và trong phương thức biểu diễn đã tạo nên rất nhiều thể loại làm cho nghệ thuật âm nhạc vô cùng phong phú và hấp dẫn.

Ngoài ra có các thể loại âm nhạc lớn, phức tạp như các bản hợp xướng, vũ kịch, giao hưởng, Xô nát v.v .. Sau này có điều kiện các em nên tìm hiểu thêm.

BÀI 17

- Ôn bài hát "Đi cắt lúa"
- Cung và nửa cung.
  Tập đọc ứng dụng

CUNG VÀ NỬA CUNG

Cung và nửa cung là những đơn vị đo khoảng cách cao thấp giữa hai nhạc âm, khoảng cách giữa các âm của thang 7 âm tự nhiên như sau:

thuongmaitruongxua.vn

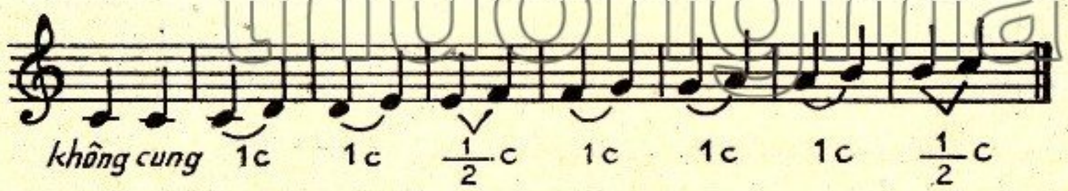

Khoảng cách một cung và nửa cung thể hiện trên phím đàn như sau:

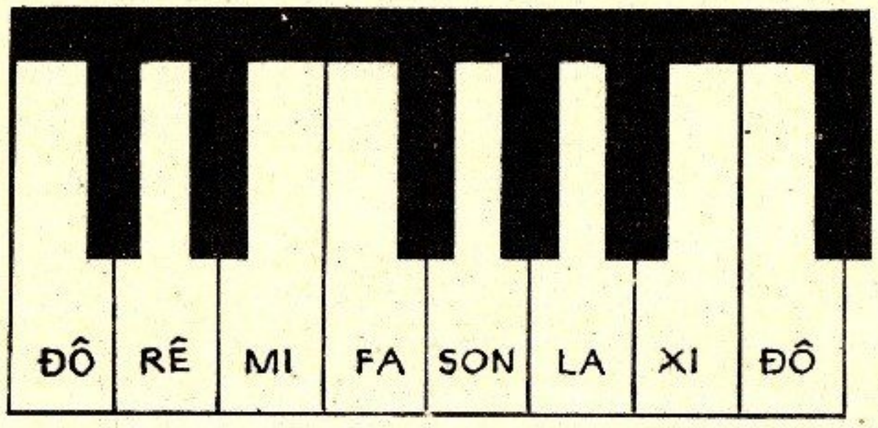

Cấu trúc thang 7 âm tự nhiên

Dấu ghi thể hiện 1 cung: d r

Dấu ghi thể hiện $\frac{1}{2}$ cung: m p

Bài tập đọc nhạc:

Bôông bính bôông. Bính bùng bình. Chiêng trống

đang hòa vang lừng vang, Theo con suối, theo nường ngăn.

Chiêng trống

đang gọi mùa xuân về, Chiêng trống đang ngợi ca mùa xuân.

BÀI 18

- **Tập đọc nhạc : có nửa cung mi-pha ; xi đô.**
- **Giới thiệu sơ lược : Dân ca miền Trung.**

TIẾNG CHIM TRONG VƯỜN BÁC

(Trích)

Nhạc : HÀN NGỌC BÍCH

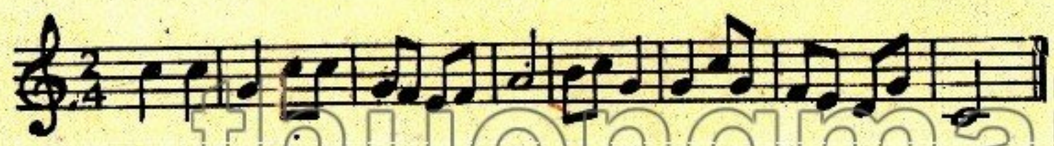

thuongmaitruongxua.vn

Dân ca miền Trung

Miền Trung của đất nước ta kéo dài từ các tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, đến những tỉnh Thuận Hải, Phú Yên, Khánh Hòa...

Dân ca miền Trung phổ biến trước tiên phải kể đến những điệu hò. Những điệu hò thường vang lên ở các làng xóm, vùng nông thôn, ven biển, ven sông... Những điệu hò này có tác dụng phục vụ trực tiếp cho lao động, nhất là những công việc lao động tập thể. Có thể nói, tùy theo tính cách nặng nhẹ của công việc mà có những điệu hò thích hợp.

Dưới đây xin kể một vài điệu hò:

- Hò Giựt chì : Đồng bào làm nghề chài lưới, đánh cá ven biển vừa kéo lưới vừa hò. Một người "kể" và tập thể "xô"

Âm thanh, nhịp điệu của hò giựt chì rất khỏe mạnh. Đặc biệt gần về cuối bài tốc độ dồn nhanh dần, cường độ cũng mạnh hơn, ăn khớp với động tác kéo lưới.

- Hò Hụi (hoặc hò nện) là một điệu hò tập thể trong lúc nện nền nhà, nhạc ngắn gọn, tiết tấu chắc khỏe. Ngày nay người ta còn hát trong khi làm việc tập thể nặng nhọc.

- Hò đưa linh : đây là điệu hò dùng trong các đám tang khi đưa linh cữu người chết từ nhà ra nghĩa địa. Một người vừa gõ sênh vừa "kể" và tập thể những người trong phường hò "xô" theo. Âm điệu bi thảm, não nề. Điệu này khá phổ biến rộng rãi từ vùng Bình Trị Thiên đến Quảng Ngãi.

- Hò Mái nhì : là một điệu hò trong khi chèo thuyền. Những cô gái tay nhịp nhàng đưa đẩy mái chèo, miệng vang lên câu hò tình tứ, gợi lên một tình cảm mênh mông, tình yêu đất nước.

Ngoài ra còn nhiều điệu hò khác phù hợp với những công việc lao động hàng ngày như : Hò xay lúa, Hò giã gạo, Hò tát nước, Hò chèo thuyền v.v...

Trong những làn điệu dân ca vào loại phổ biến rộng rãi ở miền trung còn phải kể đến các điệu Lý. "Lý" là một loại dân ca có nhiều nội dung phong phú. Do ảnh hưởng giọng nói của từng địa phương mà những điệu lý từ địa phương này phổ biến sang địa phương khác, nó đã có những biến hóa khác đi. Có thể kể tên những điệu Lý như : Lý năm canh, Lý vãi chài, Lý thương nhau v.v...

Bên cạnh Hò, Lý còn có những làn điệu dân ca gọi là hát ví như : Ví phường vải, Ví đò đưa v.v... Những bài vè, những điệu ru con đều là những bài dân ca mà hầu như ở nông thôn rất nhiều người hát được.

BÀI 19

- Học hát bài "Tiếng chim mùa xuân"

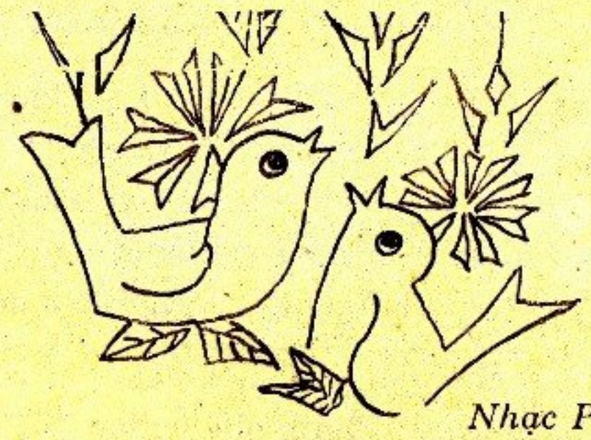

Tiếng chim mùa xuân

Nhạc Pháp

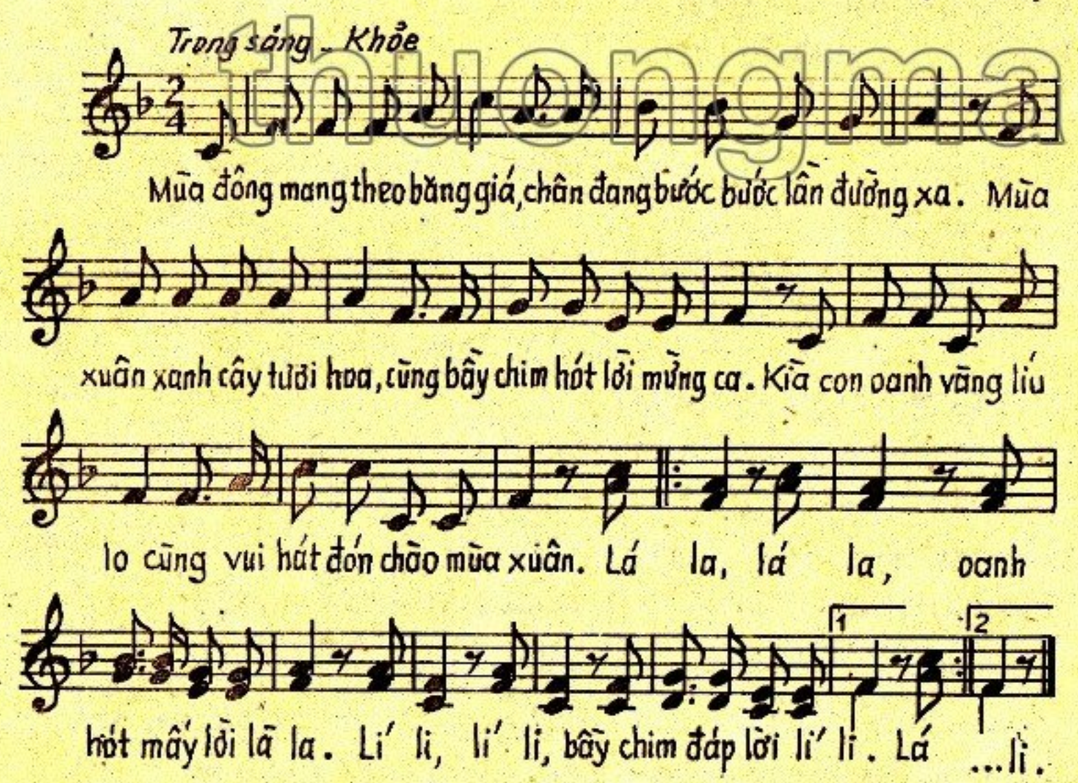

thuongmaitruongxua.vn

Qua giai điệu và tiết tấu của bài hát, chúng ta hình dung thấy cảnh sắc một mùa xuân với bao tiếng chim ca và những mầu hoa tươi khoe sắc. Bài hát viết ở nhịp 2/4, với cấu trúc gọn gàng vuông vắn phù hợp với hát tập thể. Nếu hát theo hình thức hát đuổi (ca nông) sẽ tạo nên hiệu quả rộn rã vui tươi.

BÀI ĐỌC THÊM

Người thiếu nữ làm ra nguyệt cầm

Tiểu thư Trần Thị Công Dung con gái yêu của tướng Trần Bất Khuất đời nhà Trần, đẹp nết, đẹp người, giỏi cầm kì thi họa.

Đêm rằm trung thu, nàng ngắm trăng và nảy ra ý định làm một kiểu đàn mới. Thùng đàn tròn như mặt trăng. Đầu đàn nơi hai trục vặn tựa hình mũ linh thất nàng đội và tám phím đàn như tám dải khuy áo xiêm với hai dây tơ: dây thổ và dây kim.

Nàng đặt tên đàn mới là Nguyệt vọng cầm. (Ngày nay ta gọi là đàn nguyệt) Cô tiểu thư 16 tuổi đã dạo những khúc du dương và cây đàn nhanh chóng được phổ biến khắp thành Thăng Long.

(Theo sách "Người mẹ và phái đẹp")

BÀI 20

- Ôn bài hát "Tiếng chim mùa xuân"
- Điệu thức

ĐIỆU THỨC

1) Điệu thức là một hệ thống nhạc âm tác động tới nhau theo một trật tự nhất định xoay quanh một âm có tính chất ổn định nhất. Thang 7 âm cho ta điệu thức 7 âm. Trong điệu thức 7 âm, mỗi âm là một bậc (được viết bằng số La mã). Mỗi bậc có một tên gọi chỉ mối quan hệ giữa chúng.

Bậc I : gọi là chủ âm

Bậc II : gọi là thượng chủ âm

Bậc III : gọi là trung âm

Bậc IV : gọi là hạ át âm

Bậc V : gọi là át âm

Bậc VI : gọi là thượng át âm

Bậc VII : gọi là cảm âm → a dẫn tính ổn định I

Các bậc I, III, V là những bậc ổn định, trong đó bậc I là bậc ổn định nhất.

Các bậc II, IV, VI, VII là những bậc không ổn định, trong đó bậc VII là bậc không ổn định nhất.

2) Tính chất của điệu thức.

Do công thức sắp xếp trật tự các cung và nửa cung giữa các bậc của điệu thức mà nó có tính chất trưởng hay thứ

Điệu thức có tính chất trưởng gọi là điệu trưởng. Điệu thức có tính chất thứ gọi là điệu thứ.

Điệu thức trưởng và thứ có tính chất khác hẳn nhau.

3) Điệu trưởng

Công thức sắp xếp các cung và nửa cung giữa các bậc của điệu trưởng như sau:

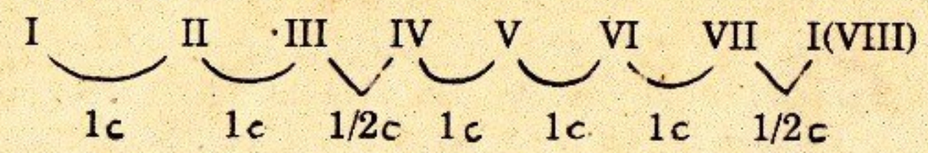

CÂU HỎI

1. Điệu thức là gì?

2. Trong điệu thức 7 âm, những bậc nào là âm ổn định, những bậc nào là âm không ổn định? Bậc nào ổn định nhất?

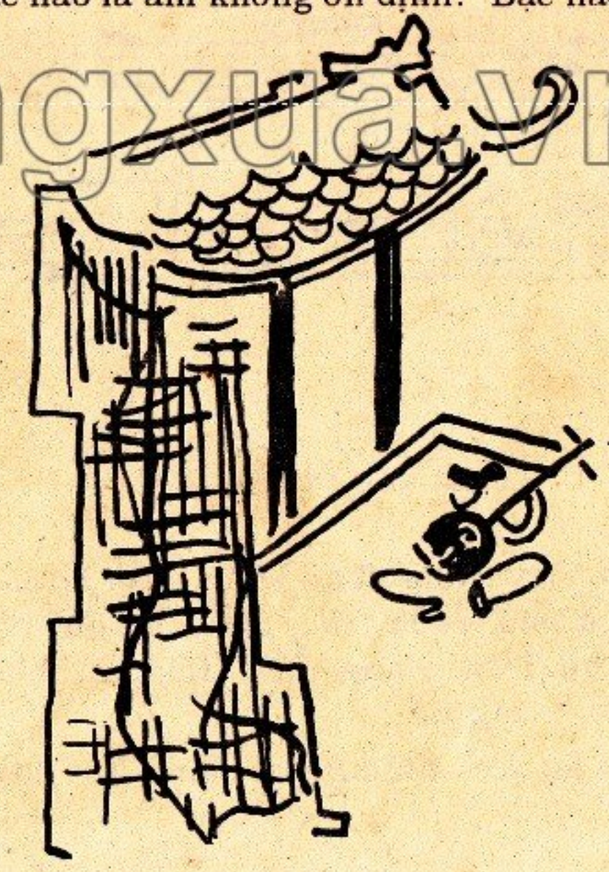

thuongmaitruongxua.vn

BÀI 21

- Tập đọc hình tiết tấu: ♫ ♬♩ ♩ 𝄽
- Giới thiệu sơ lược: Dân ca Nam Bộ

Giấc mơ đẹp quá

Nhạc: HOÀNG HIỆP

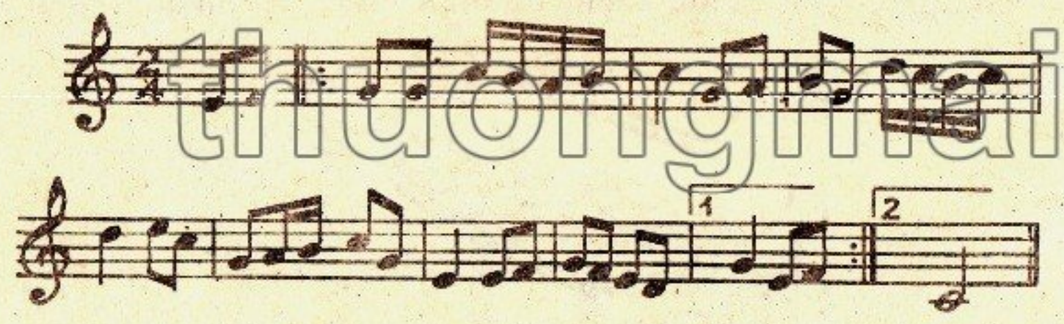

Dân ca Nam bộ

Trên bản đồ Việt Nam, đồng bằng Nam bộ là một miền đất rộng lớn, trù phú, được thiên nhiên ưu đãi. Nam bộ bao gồm các tỉnh như Tiền Giang, Hậu Giang, Minh Hải, Kiên Giang, Tây Ninh, sông Bé...

Dân ca Nam bộ gồm những loại chính sau đây:

1- Hò: Là một loại dân ca trữ tình. Nó xuất xứ từ địa phương nào thì mang tên địa phương đó, khi phổ biến sang địa phương khác tên đó vẫn không thay đổi như các điệu hò Đồng Tháp, hò Bến Tre, hò Bạc Liêu v.v...

Đêm đêm trên những kênh rạch không ngớt vang lên những câu hò êm ả, giàu tình cảm gợi lên hình ảnh sông nước mênh mang.

2-Lí: Là những bài dân ca ngắn gọn. Mỗi bài có giai điệu riêng, tiết tấu riêng để diễn tả những nội dung tình cảm khác nhau. Nội dung của các điệu lí thiên về mặt trữ tình. Các điệu lí có thể hát ở mọi nơi, mọi lúc, hầu như ai cũng có thể hát được. Có nhiều điệu lí của Nam bộ đã được phổ biến rộng rãi khắp đất nước ta như lí chiều chiều, lí cây bông, lí con sáo, lí ngựa ô v.v...

Nam bộ còn có những làn điệu dân ca khác mà tính chất phổ biến cũng rất rộng rãi như các điệu Hát đưa em (hoặc gọi là Hát ầu ơ) là một loại dân ca êm dịu, nhẹ nhàng để ru trẻ thơ ngủ. Các điệu ngâm như ngâm thơ Đường, ngâm thơ lục bát, song thất lục bát; các điệu nói như nói vè, nói thơ (với thơ Lục Vân Tiên) Hát nói (như bài Bắc Kim thang, con chim manh manh, tập tầm vông...) đều là những điệu dân ca được phổ biến rộng rãi trong quần chúng và nhất là trẻ em.

thuongmaitruongxua.vn

BÀI 22

- **Giọng - Giọng đô trưởng**
- **Giới thiệu danh nhân âm nhạc thế giới: Nhạc sĩ Sô-Panh**

GIỌNG

1) Giọng là cao độ cụ thể của điệu thức được xác định bằng tên nốt. Nói cách khác khi điệu thức được xác định độ cao với một tên nốt cụ thể của chủ âm thì gọi là giọng.

Tên nốt của chủ âm là tên của giọng. Khi gọi tên giọng thường kèm theo tính chất của điệu thức như: giọng son trưởng, giọng mi thứ v.v...

Điệu trưởng cho ta các giọng trưởng

Điệu thứ cho ta các giọng thứ

2) Cách thành lập giọng: Muốn thành lập một giọng, ta cần thực hiện hai bước.

- Bước thứ nhất: Xác định tên nốt cho các bậc của giọng. Đối chiếu cấu trúc thang âm đặt tên cho giọng với công thức của điệu trưởng hay điệu thứ.

- Bước thứ hai: Nếu có sự khác biệt thì phải điều chỉnh cấu trúc thang âm của giọng cho phù hợp với công thức của điệu để thành cấu trúc của giọng.

3. Ta thử thành lập giọng Đô Trưởng theo các bước trên:

- Bước thứ nhất, công thức điệu trưởng:

I II III IV V VI VII I(VIII)

1c 1c 1/2c 1c 1c 1c 1/2c

Cấu trúc thang âm: Đô Rê Mi Pha Son La Xi Đô.

Thực hiện bước thứ nhất ta thấy cấu trúc của thang âm trùng khớp với cấu trúc của điệu trưởng. Vì vậy ta không cần phải thực hiện bước thứ hai để điều chỉnh.

Giọng Đô Trưởng

Các nốt, Đô- Mi -Son là các nốt ổn định của giọng Đô Trưởng

GIỚI THIỆU DANH NHÂN ÂM NHẠC THẾ GIỚI

Nhạc sĩ Sô-Panh (1810 - 1849)

Nhạc sĩ Phơ-rê-đê-rích Sô-Panh sinh ngày 22 tháng 2 năm 1810 tại một vùng gần Vác-sa-va (thủ đô nước Ba Lan). Mất ngày 17/10/1849 ở Pari (thủ đô nước Pháp).

Từ bé, Sô-Panh đã được tiếp xúc với âm nhạc và phát triển năng khiếu âm nhạc rất sớm. Khi chưa đủ tuổi đến trường, Sô-Panh đã được học đàn pianô và đã sáng tác được những bản nhạc cho đàn pianô. Thầy giáo dạy nhạc Sô-Panh ghi lại và chỉnh lí những tác phẩm đầu tiên đó. Khi lên 8 tuổi, Sô-Panh đã có những tác phẩm cho đàn pianô nổi tiếng. Trước ngày sinh nhật 9 tuổi Sô-Panh biểu diễn đọc tấu đàn pianô lần đầu tiên trước công chúng. Đó là buổi biểu diễn do Hội cứu tế ở Vác -sa- va tổ chức lấy tiền giúp đỡ những người nghèo. Lần biểu diễn này rất thành công và từ đó tài năng của Sô-Panh phát triển nhanh chóng.

thuongmaitruongxua.vn

Năm 18 tuổi, sau khi tốt nghiệp trung học, Sô-Panh đi qua các nước Đức, Áo, Pháp, Anh biểu diễn. Chuyến đi đó làm cho sự nghiệp của Sô-Panh được mở rộng và phát triển.

Những tác phẩm âm nhạc của Sô-Panh để lại tuyệt đại đa số là những bản nhạc viết cho đàn Pianô. Chỉ có một số ít bài hát. Những tác phẩm đó đều mang một màu sắc độc đáo của dân ca Ba Lan vì từ bé Sô-Panh đã rất thích nghe tiếng viôlông chơi những khúc dân ca do những nghệ sĩ dân gian biểu diễn. Những bản nhac của Sô-Panh có giá trị lớn về nội dung tư tưởng và nghệ thuật, đã đưa Sô-Panh lên ngang hàng với nhiều nhạc sĩ nổi danh vào bậc nhất thế giới.

Cả cuộc đời của Sô-Panh là tấm gương của một con người luôn yêu mến nhân dân, yêu tổ quốc và yêu hòa bình. Sô-Panh đã dùng âm thanh để diễn tả quê hương đẹp đẽ của mình, ngợi ca những người dân Ba Lan bình thường giản dị, cần cù lao động. Sô-Panh viết thư cho bạn khi ông ở nước ngoài, vì điều kiện sức khỏe không tham gia được những đội quân tình nguyện chiến đấu chống quân đội đế quốc Nga khi ấy đang giày xéo đất nước Ba Lan. Thư viết: "Bạn ơi! nếu tôi có thể, tôi sẽ lấy âm thanh phẫn nộ của tôi để khích động tinh thần yêu nước của nhân dân và làm run sợ quân đội của kẻ xâm lược".

Suốt 19 năm lưu lạc ở nước ngoài, vừa sáng tác vừa biểu diễn âm nhạc, không lúc nào Sô-Panh quên tổ quốc mình. Từ nhỏ đến trước khi qua đời, Sô-Panh không từ chối một cuộc biểu diễn nào để lấy tiền giúp đỡ những người nghèo khổ hoặc nạn nhân chiến tranh.

Để ghi nhớ một danh nhân âm nhạc, cứ bốn năm một lần ở Ba Lan tổ chức một cuộc thi biểu diễn đàn pianô quốc tế mang tên Sô-Panh. Năm 1980, nghệ sĩ đàn pianô Việt Nam Đặng Thái Sơn là người châu Á đầu tiên đạt giải cao nhất. Hàng chục năm qua, nghệ sĩ Đặng Thái Sơn đã đi biểu diễn ở rất nhiều nước, đem lại niềm vinh quang cho dân tộc Việt Nam.

BÀI 23

- Học bài hát "Tiếng ve gọi hè"

TIẾNG VE GỌI HÈ

Nhạc và lời: TRỊNH CÔNG SƠN

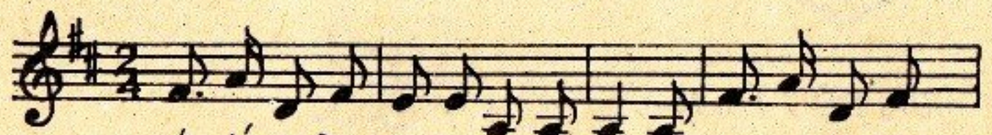

Khắp phố phường tiếng ve kêu hè hè hè. Và trong những tàu lá

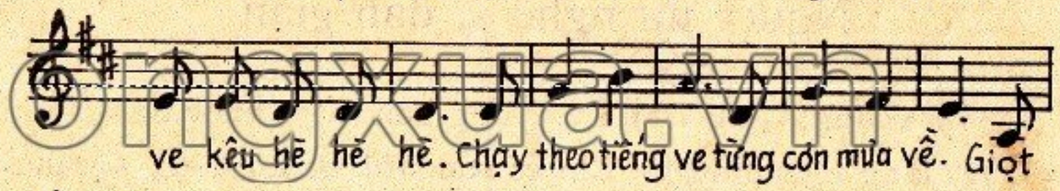

ve kêu hè hè hè. Chạy theo tiếng ve từng cơn mưa về. Giọt

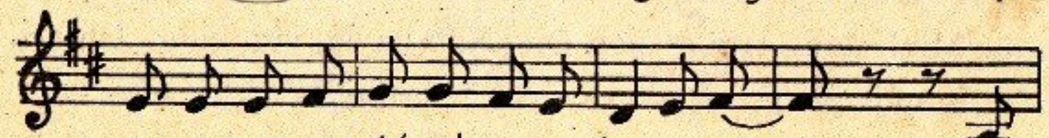

mưa âm vang trên lá, tiếng ve bay dãy trong gió. Giọt

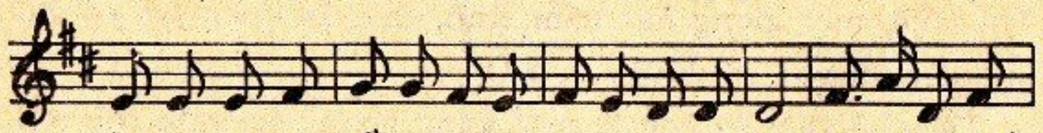

mưa long lanh trên những cánh hoa phượng thắm như màu ngọn cờ. Em đón tiếng mừng

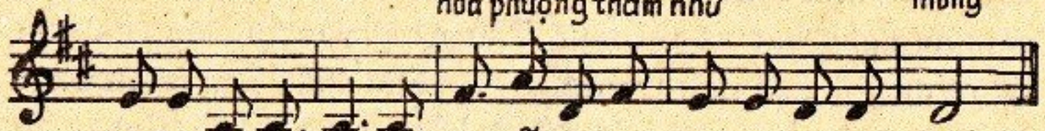

ve những ngày đầu mùa. Và em vẫy chào tiếng ve sau một mùa hè.

thuongmaitruongxua.vn

"Em đón từng tiếng ve những ngày đầu mùa..."

Có một cái gì đấy náo nức, mừng vui rất trẻ thơ qua chất nhạc rộn ràng, tươi tắn của bài hát. Nhạc sĩ Trịnh Công Sơn đã khai thác một cách tinh tế tâm trạng hồn nhiên của các em trước sự chuyển mình của thiên nhiên, trước tiếng ve đầu tiên báo hiệu mùa hè đến. Trịnh Công Sơn là tác giả của rất nhiều ca khúc được tuổi trẻ ưa thích như: "Huyền thoại mẹ", "Em là bông hồng nhỏ"...

BÀI ĐỌC THÊM

Người nữ nghệ sĩ dân gian

thuongmaitruongxua.vn

Đêm xuống, vùng Tiên Lữ, Hưng Yên (nay thuộc tỉnh Hải Hưng) lặng ngắt như tờ. Chỉ có sao trời và gió đồng. Quân giặc Minh đóng trại ở thôn Đào Xá vừa sợ, vừa buồn. Chính lúc ấy một giọng hát dân ca cất lên, quyến rũ và mê hoặc, lũ lính không thể nào cưỡng nổi. Đó là giọng hát của Đào Thị Huệ, một giọng hát bẩm sinh, thời ấy quen gọi cô gái vừa đẹp và vừa có duyên là ả Đào.

Tiên Lữ thời ấy còn là một vùng hoang sơ, rậm rạp, tối đến muỗi nhiều như trấu. Lũ giặc Minh phải chui vào những cái bao nghe hát và rồi ngủ. Tiếng hát vẫn cất lên tựa như lời ru cho lũ giặc ngủ trong bao say như chết. Khi nhận được ám hiệu, dân làng lặng lẽ đến "những cái bao" thắt chặt lại rồi khiêng đi ném xuống sông. Lũ lính bị tiêu diệt bằng cách đó ngày càng nhiều làm cho bọn tướng giặc hết sức lo sợ.

Giọng hát mê hồn của Đào Thị Huệ, một nữ nghệ sĩ dân gian, đã góp công quan trọng trong công cuộc đánh giặc ngoại xâm, giải phóng đất nước.

Nhớ mãi và biết ơn một tài năng hiếm có, dân làng đặt tên cái thôn nơi cô sinh ra là Ả Đào. Sau này gọi là Đào Xá. Một đền thờ đã được xây dựng lên để tưởng nhớ người nữ ca sĩ này.

T.H.Y (Sưu tầm)

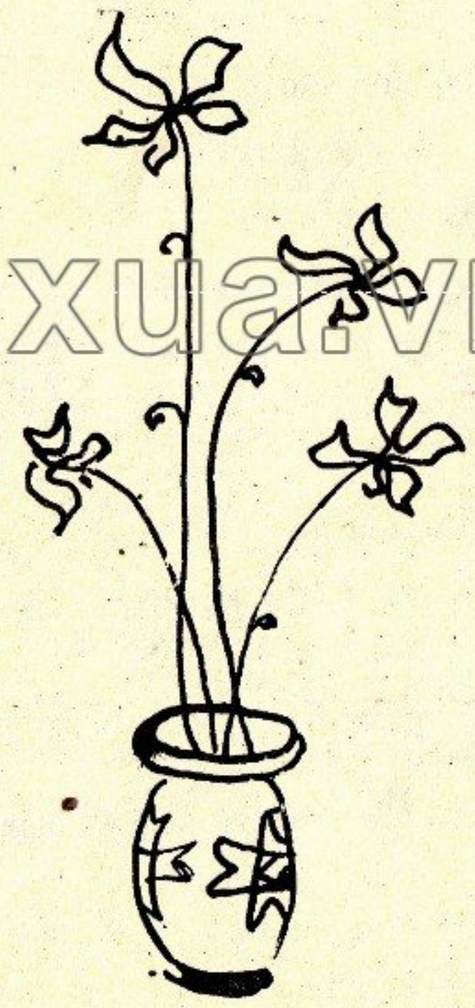

BÀI 24

- **Dấu hóa**
- **Tập đọc nhạc: ứng dụng dấu hóa bất thường**

DẤU HÓA

1) Định nghĩa

- Là kí hiệu đặt liền sau khóa hoặc phía trước nốt nhạc. Dấu hóa làm thay đổi độ cao của âm.

2) Các dấu hóa thông dụng:

- Dấu thăng: ♯ chỉ sự nâng cao lên nửa cung
- Dấu giáng: ♭ chỉ sự hạ thấp xuống nửa cung
- Dấu bình: ♮ chỉ sự hủy bỏ hiệu lực dấu thăng và dấu giáng

3) Cách sử dụng dấu hóa:

- Dấu hóa suốt: đặt ở đầu khuông nhạc (sau khóa nhạc) có hiệu lực đối với các nốt cùng tên trong bài

Thí dụ:

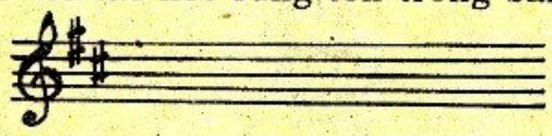

Trong suốt bản nhạc trên đây các nốt: pha, phá, phà, đô, đố, đồ đều phải nâng lên nửa cung.

- Dấu hóa bất thường: ảnh hưởng tới nốt sau nó hoặc các nốt cùng tên trong ô nhịp.

Tập đọc nhạc : EM LÀ BÔNG HỒNG NHỎ

(Trích)

Nhạc: TRỊNH CÔNG SƠN

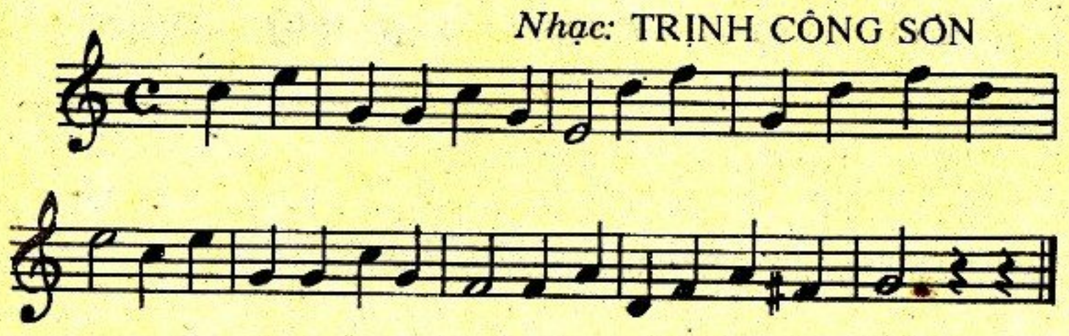

thuongmaitruongxua.vn

BÀI 25

- **Giọng** (tiếp theo)
- **Giới thiệu: Nhạc sĩ Lưu Hữu Phước**

Giọng (tiếp theo)

1. Giọng son Trưởng - dấu thăng (♯) Hóa biểu

Từ chủ âm đô của giọng Đô Trưởng, lấy một quãng năm đi lên, ta có âm son. Âm này thành chủ âm của một giọng mới: giọng Son trưởng.

Để tìm cấu trúc của giọng Son trưởng, ta áp dụng hai bước thành lập giọng:

- *Bước thứ nhất:*

I II III IV V VI VII VIII(I)

s l x đ' r' m' p' s'

Ta thấy khoảng cách giữa các âm m' p' s' của cấu trúc thang âm khác biệt với khoảng cách giữa các bậc VI VII I của công thức điệu trưởng.

- *Bước thứ hai:* để điều chỉnh sự khác biệt trên, ta phải tăng âm p' ở bậc VII lên nửa cung.

Dấu ghi tăng nửa cung là dấu thăng (♯)

I II III IV V VI VII VIII(I)

s l x đ' r' m' p'♯ s'

- Như vậy, muốn có cấu trúc giọng Son trưởng thì tất c âm p' ở bậc VII phải thường xuyên tăng lên nửa cung.

- Ta ghi dấu thăng thường xuyên đó ở giữa dòng thứ năm đầu mỗi khuông nhạc sau khóa son. Ta gọi dấu thăng này là dấu hóa thường xuyên.

- Khóa son và dấu hóa thường xuyên ở đầu khuông nhạc là hóa biểu của giọng.

Hóa biểu của giọng Son trưởng: gồm khóa và dấu pha thăng.

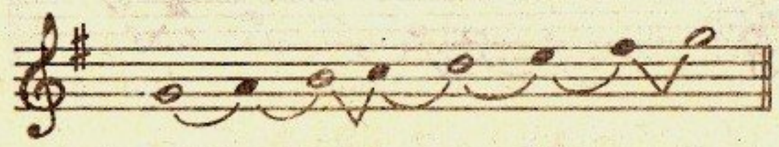

- Các nốt son, xi, rế là các bậc ổn định của giọng Son trưởng.

- Nếu ta tiếp tục lấy âm thứ năm đi lên của giọng Son trưởng làm chủ âm của giọng mới, ta sẽ có giọng Rê trưởng. Cứ theo cách đó ta sẽ có hệ thống các giọng trưởng có dấu thăng.

2) Giọng Pha trưởng.

- Ngược lại với cách tìm chủ âm của giọng Son trưởng, từ chủ âm đô của giọng Đô trưởng, lấy một quãng năm đi xuống, ta có âm Pha . Âm này là chủ âm của giọng mới: giọng Pha trưởng.

Tìm cấu trúc của giọng Pha trưởng.

- *Bước thứ nhất*

I II III IV V VI VII VIII(I)

p s l x đ' r' m' p'

thuongmaitruongxua.vn

- *Bước thứ hai:* Để điều chỉnh sự khác biệt trên ta phải hạ âm xi ở bậc IV xuống nửa cung.

Dấu ghi hạ nửa cung là dấu giáng (♭)

I II III IV V VI VII VIII(I)

p s l x♭ đ' r' m' p'

Hóa biểu của giọng pha trưởng

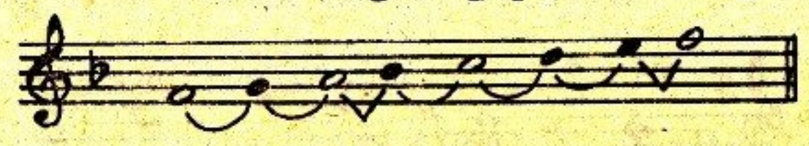

Các nốt: Pha-La-Đố là các bậc ổn định của giọng Pha trưởng.

- Nếu ta tiếp tục lấy âm thứ 5 đi xuống của giọng pha trưởng, ta sẽ có chủ âm của giọng xi♭ Trưởng. Theo cách đó, ta sẽ có hệ thống các giọng Trưởng có dấu giáng.

Bài tập ở nhà:

1. Tìm hóa biểu của giọng Rê Trưởng, La Trưởng.
2. Tìm hóa biểu của giọng Xi♭ Trưởng, Mi♭ Trưởng.

thuongmaitruongxua.vn

GIỚI THIỆU:

Nhạc sĩ Lưu Hữu Phước

Nhạc sĩ Lưu Hữu Phước sinh ngày 12/9/1921 tại Cần Thơ, Hậu Giang. Tác phẩm của ông còn mang những bút danh khác như: Huỳnh Minh Siêng, Long Hưng ... Ông bắt đầu soạn những bản nhạc đầu tiên khi mới 15, 16 tuổi. Lưu Hữu Phước là tác giả của những chính ca xuất sắc có giá trị lịch sử như : "Ca ngợi Hồ Chủ Tịch" "Giải phóng miền Nam", "Hồn tử sĩ" (bản nhạc tưởng niệm thường được sử dụng trong những ngày lễ lớn, những lễ tang long trọng).

Bài "Tiếng gọi thanh niên" của ông ra đời trước năm 1945 có tác dụng kêu gọi mạnh mẽ tuổi trẻ tham gia cách mạng cứu nước. Nhưng sau đó, chính quyền bù nhìn bán nước suốt một thời gian dài đã dùng làm "quốc ca" cho đến tháng 1/1975 khi ngụy quyền sụp đổ. Trường hợp bài "Tiếng gọi thanh niên" và việc sử dụng nó là một hiện tượng hiếm thấy trong lịch sử âm nhạc và lịch sử xã hội.

Rất nhiều bài hát của nhạc sĩ Lưu Hữu Phước đã đi sâu vào tâm hồn hàng triệu người Việt Nam trong suốt gần 50 năm qua. Vừa sáng tác âm nhạc, vừa hoạt động chính trị, xã hội và chăm sóc tuyên truyền giáo dục âm nhạc cho thế hệ trẻ, giáo sư, nhạc sĩ - viện sĩ Lưu Hữu Phước là tác giả của rất nhiều bài ca nổi tiếng như Bạch Đằng Giang, Xếp bút nghiên, Lên đàng, Tuổi hai mươi, Xuống đường, Tiến về Sài Gòn, Tình Bác sáng đời ta v.v... và những ca khúc thiếu nhi có sức sống lâu bền như Reo vàng bình minh, Thiếu nhi thế giới liên hoan v.v...

Cuộc đời và sự nghiệp âm nhạc của ông gắn chặt với nhịp đi của Lịch sử cách mạng Việt Nam. Những bản hành khúc đầy khí thế góp phần rất lớn vào việc động viên, cổ vũ thanh niên Việt Nam trong sự nghiệp cứu nước, chiến đấu chống quân thù xâm lược.

Ngoài sáng tác ông còn là một nhà nghiên cứu âm nhạc. Ông là Viện trưởng đầu tiên của Viện nghiên cứu âm nhạc Việt Nam.

Nhạc sĩ Lưu Hữu Phước mất ngày 12-6-1989 tại thành phố Hồ Chí Minh. Ở Cần Thơ, thành phố quê hương ông, một công viên lớn được đặt tên Lưu Hữu Phước.

thuongmaitruongxua.vn

BÀI 26

Ôn tập - kiểm tra

1. Câu hỏi lý thuyết :

- Điệu thức là gì?
- Thế nào là giọng ?
- Thành lập các giọng trưởng :

a/ Giọng trưởng có dấu thăng : Rê trưởng, La trưởng.

b/ Giọng trưởng có dấu giáng : Xi^b trưởng, Mi^b trưởng.

2. Thực hành :

Chuyển chữ nốt và hình tiết tấu sau lên khuông nhạc :

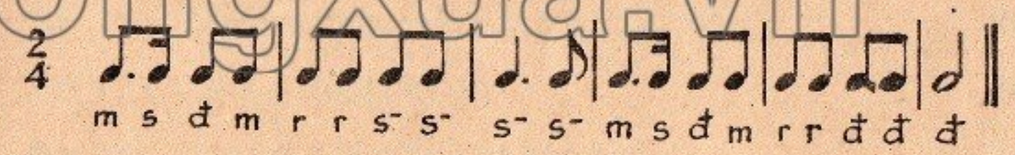

MỤC LỤC

		Trang
Bài 1 :	Ôn bài hát ở lớp 6	3
Bài 2 :	Bài hát : "Điều em muốn"	6
Bài 3 :	Ôn bài hát : "Điều em muốn"	8
Bài 4 :	Quãng	10
Bài 5 :	Học bài hát : "Như con chim én"	11
Bài 6 :	Ôn bài hát : "Như con chim én"	13
Bài 7 :	Tập đọc nhịp $\frac{3}{4}$	14
Bài 8 :	Hình nốt móc kép	16
Bài 9 :	Học hát bài : Lý cây đa	18
Bài 10 :	Tập đọc nhạc : Có các nốt : Là, Sòn.	20
Bài 11 :	Nhịp $\frac{4}{4}$. Nhịp lấy đà	22
Bài 12 :	Học bài hát : "Bài ca liên hoan"	24
Bài 13 :	Tập đọc tiết tấu.	26
Bài 14 :	Ôn tập đọc nhạc	28
Bài 15 :	Ôn tập và kiểm tra học kì.	30
Bài 16 :	Học bài hát : "Đi cắt lúa"	31
Bài 17 :	Ôn bài hát : "Đi cắt lúa"	34
Bài 18 :	Tập đọc nhạc : Nửa cung Mi-pha, Xi-đô.	36

thuongmaitruongxua.vn

Trang

Bài 19 :	Học bài hát : "Tiếng chim mùa xuân"	38
Bài 20 :	Ôn bài hát : "Tiếng chim mùa xuân"	40
Bài 21 :	Tập đọc hình tiết tấu	42
Bài 22 :	Giọng - giọng đô trưởng	44
Bài 23 :	Học bài hát "Tiếng ve gọi hè"	47
Bài 24 :	Dấu hóa	50
Bài 25 :	Giọng (Tiếp theo)	52
Bài 26 :	Ôn tập - kiểm tra	57

thuongmaitruongxua.vn

huongmaitruongxua.v

In 1000 cuốn khổ 13 x 19 tại Nhà in Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội. Giấy phép xuất bản số 294/CXB do Cục Xuất bản cấp ngày 26 tháng 7 năm 1995.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 8 nam 1995.